

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1	24215315194	Huỳnh Mạnh Cường	NAM	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2	24215313425	Đặng Ngọc Thuận	NAM	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3	25202117276	Nguyễn Thị Thương	NỮ	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4	26212932339	Nguyễn Công Nam	Nam	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5	25215410874	Trần Hoàng Chấn	Nam	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6	25215403586	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
7	25205409557	Nguyễn Kiều Oanh	NỮ	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
8	26207124078	Phạm Thị Mỹ Nhi	NỮ	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
9	26203836373	Trần Thị Mỹ Duyên	NỮ	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
10	28204747732	Võ Thị Tuyết Giang	NỮ	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
11	28216245498	Phạm Khánh Huy Hào	Nam	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
12	26212828374	Lê Mạnh Hùng	Nam	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
13	26205136089	Vì Thị Tú Lê	NỮ	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
14	26207234248	Triệu Thị Mỹ Lệ	NỮ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
15	28208151073	Nguyễn Thị Liên	NỮ	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
16	28208103121	Nguyễn Thị Trúc Ly	NỮ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
17	27204802134	Mai Thị Mơ	NỮ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
18	27202552239	Phạm Kim Ngân	NỮ	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
19	28208103972	Nguyễn Gia Nhi	NỮ	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
20	27214831717	Trần Thị Minh Nhung	NỮ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
21	28208105040	Nguyễn Thị Xuân Phúc	NỮ	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
22	28204647734	Võ Thị Như Quỳnh	NỮ	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
23	26205434857	Đàm Thị Minh Thắng	NỮ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
24	28214648820	Nguyễn Đăng Thành	Nam	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
25	25215304116	Nguyễn Hữu Thịnh	Nam	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
26	26214336612	Phạm Trung Thức	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
27	25205314515	Lê Thị Trần Thùy	NỮ	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
28	26205436143	Hồ Thị Thủy Tiên	NỮ	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
29	26216141953	Nguyễn Như Ngọc	Nam	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
30	26214330783	Đặng Công Đạt	Nam	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
31	27212601704	Phạm Thị Lan Hương	NỮ	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
32	27204525188	Trần Thị Minh Khuê	NỮ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
33	26202535365	Trương Thị Mỹ Linh	NỮ	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
34	27203142868	Võ Như Lý	NỮ	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
35	27203139523	Lý Thị Kiều My	NỮ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
36	26217241667	Nguyễn Phúc Nam	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
37	27207226849	Phan Bá Như Tâm	NỮ	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
38	27202240960	Ngô Bảo Tiên	NỮ	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
39	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	NỮ	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
40	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	NỮ	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
41	26204326947	Phạm Thị Hoàng Uyên	NỮ	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
42	27203338238	Phan Trần Diệu Tâm	NỮ	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
43	27202240851	Nguyễn Thị Thảo	NỮ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
44	28204402944	Nguyễn Thị Dung	NỮ	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
45	28206503648	Đoàn Thị Dung	NỮ	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
46	28206500537	Nguyễn Thị Thủy Hằng	NỮ	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
47	28212302244	Lê Phạm Khắc Huy	Nam	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
48	28204104172	Nguyễn Thị Duy Khánh	NỮ	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
49	28206504246	Trần Thị Ngọc Liên	NỮ	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
50	28204606288	Hoàng Thị Kim Loan	NỮ	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
51	28206537606	Nguyễn Thị Hồng Ngân	NỮ	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
52	28212300543	Nguyễn Văn Nhân	Nam	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
53	28206501788	Lê Thị Quỳnh Như	NỮ	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
54	28204604226	Phạm Thị Xuân Nở	NỮ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
55	28204605215	Đỗ Thị Bích Tài	NỮ	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
56	28206705556	Lương Thị Thuận	NỮ	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
57	28208001290	Phạm Ngọc Loan Trinh	NỮ	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
58	25203113351	Phan Minh Nhi	NỮ	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
59	28206551673	Mai Thị Thương	NỮ	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
60	27213933684	Lê Diệp Khánh Mai	NỮ	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
61	27212642232	Lê Nho Phúc	Nam	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
62	26202125153	Phùng Hữu Khánh Thông	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
63	26207140455	Lê Đoàn Mỹ Duyên	NỮ	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
64	27213843962	Võ Phương Diệu	NỮ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
65	26217127050	Lê Đình Đình	NỮ	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
66	27207222203	Đinh Thị Kim Lan	NỮ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
67	27217135224	Nguyễn Hữu Tài	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
68	26202234962	Phan Ly Na	NỮ	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
69	27202134111	Trịnh Thị Na	NỮ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
70	27203945927	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
71	27217130749	Vương Khánh Duy Anh	Nam	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
72	26202631034	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
73	25207102717	Trần Thị My Châu	Nữ	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
74	27202141783	Trần Thảo Ly	Nữ	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
75	27202639463	Ngô Thị Bích Mùi	Nữ	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
76	27205138955	Ngô Thị Hoàng Mỹ	Nữ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
77	27202130523	Trần Thị Thanh Nhi	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
78	27202133710	Trần Thị Thanh Như	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
79	27202202717	Nguyễn Lê Phương	Nữ	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
80	27207128839	Nguyễn Thị Thu Thương	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
81	27207130900	Phan Thị Minh Trang	Nữ	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
82	27212201403	Đặng Việt Tùng	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
83	27202253130	Nguyễn Thị Hiền Vi	Nữ	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
84	28204604960	Nguyễn Trinh Ngọc Châu	Nữ	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
85	28214605218	Nguyễn Xuân Dũng	Nam	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
86	27217143625	Trương Ngọc Kỳ Duyên	Nữ	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
87	28206637107	Phạm Hồng Mỹ Duyên	Nữ	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
88	28207106148	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
89	27212124178	Phan Vy Bảo Hân	Nữ	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
90	28212306095	Bùi Minh Hiếu	Nam	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
91	27217126224	Huỳnh Ngọc A Ly	Nam	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
92	27208627502	Trần Thảo My	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
93	28204602139	Võ Thanh Nga	Nữ	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
94	28204354677	Huỳnh Thị Phương Ngọc	Nữ	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
95	28206503491	Dương Thụy Xu Ny	Nữ	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
96	28214352585	Nguyễn Trần Đăng Phát	Nam	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
97	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc Phương	Nữ	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
98	27202240120	Phan Thị Thanh Tâm	Nữ	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
99	28205001579	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
100	28212305413	Nguyễn Phước Quốc Thịnh	Nam	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
101	27212152811	Nguyễn Phương Thuận	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
102	26203818405	Trần Đình Bích Trâm	Nữ	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
103	28206236493	Ngô Thị Kim Vân	Nữ	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
104	26202134053	Lê Thị Hải Mi	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
105	26202100468	Nguyễn Như Ý	Nữ	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
106	25217110340	Nguyễn Tấn Minh An	Nam	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
107	26208630742	Hồ Thị Như Quỳnh	Nữ	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
108	26215241589	Hà Xuân Trường An	Nữ	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
109	27205241443	Đỗ Thị Nhã Ca	Nữ	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
110	27205242634	Phan Thị Kim Cúc	Nữ	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
111	27215242463	Hoàng Trọng Đại	Nam	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
112	27205242880	Hồ Lê Như Diễm	Nữ	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
113	27205238812	Lê Nguyễn Thảo Hiền	Nữ	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
114	2220523100	H Sao Mai	Nữ	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
115	27265280137	Phạm Trương Tuyết Ngà	Nữ	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
116	27201234813	Đặng Châu Nguyên	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
117	26205235109	Trần Thu Nhân	Nữ	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
118	27205227807	Vương Thị Khánh Ninh	Nữ	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
119	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh Quyền	Nữ	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
120	26211334400	Lê Thanh Tâm	Nam	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
121	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng Tâm	Nam	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
122	26205241788	Trần Thị Diệu Thanh	Nữ	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
123	28206201530	Hà Thị Thiệu Tiên	Nữ	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
124	28214851448	Lê Mạnh Toàn	Nam	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
125	27205254095	Phạm Tuyết Trinh	Nữ	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
126	26212134277	Hoàng Khắc Trung	Nam	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
127	26205339356	Lê Trương Ánh Tuyết	Nữ	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
128	28204505048	Đặng Thảo Vy	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
129	28208105974	Hứa Thảo Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
130	29206658289	Lê Trương Ái Vy	Nữ	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
131	27202237777	Hoàng Thị Ngọc Oanh	Nữ	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
132	27203335677	Phạm Thị Tuyết Như	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
133	27202638972	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
134	27203334666	Phan Thảo Vân	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
135	27202243344	Trần Thị Hoài Vy	Nữ	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
136	27202935906	Trần Thúy Diễm	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
137	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc Diệp	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
138	27207120931	Nguyễn Thị Khánh Dương	Nữ	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
139	27202643991	Nguyễn Thị Ánh	Lý	Nữ	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
140	24217205182	Nguyễn Hữu	Mạnh	Nam	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
141	26212137776	Tạ Đình	Nam	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
142	26214325425	Trần Công	Bảo	Nam	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
143	27211534495	Huỳnh Văn	Cảnh	Nam	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
144	26215331178	Lê Xuân	Hải	Nam	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
145	27202143111	Hồ Thị Thanh	Hậu	Nữ	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
146	24212100644	Đặng Nguyên	Hoàng	Nam	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
147	27202143711	Lê Thị Vân	Huệ	Nữ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
148	27205234652	Ngô Thị Thùy	Linh	Nữ	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
149	26214342032	Dương Thanh	Minh	Nam	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
150	27204742171	Võ Ngọc	Na	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
151	27207200046	Nguyễn Thị Ny	Na	Nữ	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
152	27204703005	Hoàng Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
153	27204741683	Phan Quỳnh	Như	Nữ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
154	26205433422	Trần Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
155	27205240212	Thái Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
156	27204742170	Võ Thu	Ni	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
157	26213131551	Lê Xuân	Phú	Nam	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
158	27202121896	Nguyễn Như	Phương	Nữ	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
159	27203750330	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
160	28204951445	Nguyễn Thu	Sương	Nữ	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
161	27204742145	Trần Thị Thái	Tiên	Nữ	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
162	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên	Trình	Nữ	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
163	26214320176	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
164	28204601132	Phạm Thị Hoàng	Vi	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
165	27217237741	Phạm Minh	Tuấn	Nam	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
166	26211341759	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
167	27204802099	Chu Thúy	Hằng	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
168	28204138436	Tô Thị Thanh	Huyền	Nữ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
169	24217108548	Trịnh Vũ Tùng	Lâm	Nữ	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
170	28204602520	Phan Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
171	28207206565	Thân Thị	Mai	Nữ	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
172	26211320729	Trần Hữu	Nghĩa	Nam	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
173	28204354652	Lê Thị Hoài	Nhi	Nữ	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
174	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
175	26211320236	Lê Võ Di	Niên	Nam	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
176	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng	Phúc	Nam	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
177	28204603263	Nguyễn Thị Hoài	Phúc	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
178	28208003349	Lê Thị Thu	Thắm	Nữ	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
179	28206254725	Trần Anh	Thơ	Nữ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
180	28204600355	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
181	28207250163	Hồ Thị Thúy	Trình	Nữ	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
182	27204801106	Đinh Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
183	2320538835	Lê Thị Ngọc	Yến	Nữ	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
184	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	Nữ	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
185	26215439454	Trương Anh	Duy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
186	26205439462	Lê Thị Minh	Hạnh	Nữ	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
187	27207153936	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
188	26215439466	Nguyễn Thái	Hiệp	Nam	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
189	26215434633	Nguyễn Đức	Hoàng	Nam	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
190	26215400124	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
191	26215436442	Đinh Quý	Hưng	Nam	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
192	25201916990	Xayavong	Khamphay	Nữ	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
193	26211221457	Võ Công	Khánh	Nam	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
194	26215431102	Hoàng Gia	Khánh	Nam	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
195	26205427280	Trương Gia	Linh	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
196	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	Nữ	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
197	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	Nữ	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
198	26205400455	Lê Tạ Thanh	Nga	Nữ	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
199	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
200	26202923647	Phan Thị Thanh	Nhàn	Nữ	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
201	27265280139	Chẳng Dũng	Quồ	Nữ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
202	26215439501	Phạm Văn	Sơn	Nam	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
203	26215439502	Võ Minh	Tài	Nam	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
204	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	Nữ	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
205	26215439503	Chu Minh	Tân	Nam	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
206	26205434620	Hồ Uyên	Thi	Nữ	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
207	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
208	26205439518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
209	28206754728	Ngô Thị Hồng	Trình	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
210	27203350227	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
211	27212280019	Ngô Quốc	Vinh	Nam	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
212	27265280106	Hồ Thị	Diệu	Nữ	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
213	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	Nữ	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
214	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	Nam	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
215	27202141702	Nguyễn Minh	Ảnh	Nữ	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
216	25204304826	Ngô Thị Trần	Châu	Nữ	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
217	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh	Chi	Nữ	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
218	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	Nữ	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
219	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	Nam	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
220	27217132174	Nguyễn Minh	Đức	Nam	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
221	27207280016	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
222	27207220609	Dương Thị Mai	Hương	Nữ	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
223	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
224	27211502040	Lê Văn Hoài	Minh	Nam	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
225	27212241534	Phan Nhật	Minh	Nam	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
226	27207140954	Trần Thi	Mơ	Nữ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
227	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
228	27215143736	Trần Lê Bảo	Ngọc	Nữ	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
229	27202426321	Nguyễn Hà Huyền	Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
230	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
231	27202843396	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
232	27212229571	Nguyễn Đăng	Phong	Nam	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
233	27212241076	Nguyễn Thanh	Sơn	Nam	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
234	27207101932	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	Nữ	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
235	27203739142	Lê Thị Anh	Thy	Nữ	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
236	27203727188	Lê Thị Bảo	Trâm	Nữ	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
237	27202851138	Phan Trần Tú	Trình	Nữ	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
238	27214738081	Lê Tiến	Trường	Nam	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
239	27218737550	Nguyễn Hữu	Tuấn	Nam	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
240	28210301285	Nguyễn Đại	Dương	Nam	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
241	24205315632	Lưu Thị Thanh	Hằng	Nữ	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
242	24205306478	Đồng Thị Hàn	Huyền	Nữ	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
243	24215307382	Đình Công	Khánh	Nam	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
244	27203735945	Lê Thị Hiếu	Linh	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
245	27208600878	Võ Thị Hải	Lý	Nữ	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
246	27202129312	Phạm Thị Bích	Ngân	Nữ	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
247	28207203792	Châu Bảo	Ngọc	Nữ	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
248	27202400799	Lưu Thị Huỳnh	Như	Nữ	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
249	27218633228	H Quyen	Niê	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
250	28218001735	Lê Quang	Phong	Nam	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
251	28214134394	Dương Thanh	Phượng	Nữ	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
252	28214100288	Hàn Ngọc	Tâm	Nam	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
253	24215302541	Trần Gia	Tân	Nam	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
254	28204827601	Trần Phương	Thảo	Nữ	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
255	28204105868	Bùi Thị Kim	Thi	Nữ	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
256	24205306430	Lương Huyền	Trâm	Nữ	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
257	27202143040	Trương Thị Kiều	Trâm	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
258	24215315716	Phạm Anh	Tuấn	Nam	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
259	24205303765	Lê Đăng Tú	Uyên	Nữ	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
260	28207334460	Hồ Thị Hải	Yến	Nữ	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
261	27213727323	Mai Đức	Việt	Nam	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
262	26207128665	Ngô Lê Huyền	Trang	Nữ	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
263	26207135458	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
264	26207200713	Trương Thực	Trình	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
265	27202225077	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
266	27213801337	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
267	27202680033	Huỳnh Thi	Vinh	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
268	27212129101	Nguyễn Văn	Nguyên	Nam	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
269	26216535553	Nguyễn Anh	Nguyên	Nam	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
270	27205450496	Lại Thế Hoàng	Oanh	Nữ	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
271	24215309395	Nguyễn Văn	Đàn	Nam	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
272	24205316053	Bùi Thị Ngọc	Thư	Nữ	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
273	26203142580	Lê Vũ Minh	Anh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
274	27203349613	Hồ Thi	Nguyệt	Nữ	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
275	27202621102	Phan Lê Anh	Dương	Nữ	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
276	28204501730	Hồ Mỹ	Duyên	Nữ	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
277	27207140430	Vũ Bùi Hương	Giang	Nữ	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
278	27207141592	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
279	24205316641	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
280	27217132620	Nguyễn Minh	Hòa	Nữ	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
281	27202301583	Hứa Thị Thanh	Hường	Nữ	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
282	27203837957	Phan Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
283	27211324440	Nguyễn Anh	Kỳ	Nam	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
284	28208000639	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
285	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên	Minh	Nữ	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
286	27202244005	Tô Thị	Mùi	Nữ	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
287	28204348925	Nguyễn Trà	My	Nữ	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
288	27208427319	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
289	24215311790	Bùi Tấn	Nguyễn	Nam	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
290	27203331588	Nguyễn Lan	Nhi	Nữ	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
291	24215304674	Dương Lê	Quân	Nam	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
292	27211332658	Hoàng Xuân	Quang	Nam	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
293	27212145581	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
294	27203349932	Võ Bạch Như	Quỳnh	Nữ	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
295	27207236449	Đặng Thị Thanh	Tâm	Nữ	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
296	27217102897	Đỗ Kim	Thành	Nam	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
297	27207100430	Võ Thị Thu	Thảo	Nữ	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
298	27211344011	Dương Phạm Anh	Thị	Nam	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
299	24215316244	Lê Văn	Thịnh	Nam	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
300	27202444730	Võ Thị Thanh	Thủy	Nữ	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
301	27207200552	Phan Trần Bảo	Trâm	Nữ	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
302	27202652013	Hoàng Thị Mai	Trình	Nữ	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
303	27201530418	Võ Ngọc	Việt	Nam	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
304	27203350350	Đỗ Thị Thúy	Vy	Nữ	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
305	27202642373	Bạch Thị Như	Ý	Nữ	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
306	26205431441	Lê Dương Chiêu	An	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
307	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh	Ảnh	Nữ	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
308	26215439496	Đinh Anh	Quân	Nam	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
309	26215439497	Võ Văn	Quốc	Nam	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
310	27203800970	Nguyễn Thị Bảo	Linh	Nữ	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
311	27203320814	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
312	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
313	27205140483	Lê Phan Ảnh	Duyên	Nữ	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
314	26205439461	Nguyễn Ngân	Hà	Nữ	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
315	26205436343	Võ Thị Phúc	Hiếu	Nữ	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
316	25215411965	Dương Mạnh Quốc	Huy	Nam	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
317	26207130074	Trần Thị Quỳnh	Như	Nữ	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
318	27213738930	Đỗ Hoàng	Phượng	Nam	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
319	26214335974	Nguyễn Văn	Tài	Nam	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
320	26214329125	Trần Văn	Thái	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
321	26205427527	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
322	27202229491	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
323	26211323813	Nguyễn Đức	Toàn	Nam	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
324	26204300214	Lê Thị Diễm	Trang	Nữ	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
325	27202201267	Võ Thị Kiều	Trang	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
326	27207234316	Phẩm Thị Nguyễn	Trang	Nữ	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
327	27205100717	Nguyễn Thị Phương	Trình	Nữ	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
328	26215436193	Hồ Sỹ	Tuấn	Nam	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
329	27202236915	Nguyễn Tổ	Uyên	Nữ	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
330	27212236299	Phạm Quang	Vinh	Nam	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
331	27212242818	Trần Thanh	Vọng	Nam	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
332	27202124859	Phan Thị	Vui	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
333	27202228716	Lưu Thị Thảo	Vy	Nữ	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
334	25612317790	Intha	Chanthavi	Nam	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
335	27218733604	Lê Trần Bình	An	Nam	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
336	27208701610	Trần Thảo	My	Nữ	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
337	27208700781	Lê Quỳnh Phương	Nhi	Nữ	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
338	28206733807	Lê Linh	Anh	Nữ	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
339	28204503222	Lê Thị Mỹ	Giang	Nữ	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
340	27205153578	Lê Thị Thanh	Hương	Nữ	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
341	28206701793	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
342	26205439482	Phan Thị Kiều	Nga	Nữ	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
343	26205432932	Lê Phạm Quỳnh	Như	Nữ	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
344	27207234044	Phạm Thị	Nhung	Nữ	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
345	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn	Phát	Nam	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
346	27213742391	Nguyễn Anh Tài	Nam	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
347	27202227042	Phan Thị Mỹ Tâm	Nữ	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
348	26205433764	Nguyễn Đăng Nam	Nữ	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
349	27213754069	Hồ Việt Anh	Nam	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
350	27208631111	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
351	26214300409	Nguyễn Toàn Ty	Nam	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
352	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng Vũ	Nam	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
353	24205314837	Lê Thị Vy	NỮ	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
354	26203821664	Từ Thị Tú Trinh	Nữ	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
355	26212131158	Võ Trọng Bảo	Nam	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
356	26205130432	Phan Trần Bảo Ngọc	Nữ	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
357	27213149550	Nguyễn Ngọc Trung	Nam	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
358	25215304050	Lê Triều An	Nam	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
359	25215310925	Võ Minh Chiển	Nam	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
360	26217100387	Đinh Công Cường	Nam	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
361	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
362	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc Diên	Nữ	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
363	25215316748	Trần Công Đức	Nam	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
364	25205317223	Lê Quỳnh Duyên	Nữ	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
365	26215339271	Trần Xuân Hiền	Nam	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
366	28217348676	Nguyễn Thái Văn Hùng	Nam	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
367	26205339306	Nguyễn Nữ Vi Na	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
368	25215305350	Nguyễn Thanh Nam	Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
369	26205235696	Nguyễn Quý Ngọc	Nữ	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
370	26203841579	Trần Thị Minh Nguyệt	Nữ	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
371	25215307891	Phan Cao Hồng Nhứt	Nam	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
372	25215313638	Đào Duy Phước	Nam	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
373	27214344864	Phan Trần Thanh Phương	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
374	28204501423	Lê Thị Hồng Phương	Nữ	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
375	25205313891	Nguyễn Thúy Quỳnh	Nữ	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
376	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Nữ	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
377	28206204428	Võ Hoàng Mai Thi	Nữ	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
378	28206646867	Trần Thị Thương Tín	Nữ	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
379	26217135119	Đỗ Thị Ngọc Trinh	Nữ	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
380	26212232383	Lê Thanh Trung	Nam	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
381	28206904291	Nguyễn Thị Hồng Tuyết	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
382	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật Vy	Nữ	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
383	28208038632	Nguyễn Hoài Anh	Nữ	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
384	28208049424	Thái Thị Minh Anh	Nữ	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
385	26213333614	Đào Thế Đê	Nam	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
386	29204955194	Phạm Hà Khánh Đoan	Nữ	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
387	27203853265	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Nữ	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
388	25216103421	Dương Việt Huy	Nam	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
389	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh Kha	Nam	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
390	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng Khuyên	Nữ	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
391	26211328789	Bùi Quang Lâm	Nam	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
392	27207135834	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
393	27265280124	Nguyễn Thị Oánh Linh	Nữ	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
394	26211333322	Trương Tấn Lộc	Nam	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
395	28206502542	Nguyễn Thị Thảo My	Nữ	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
396	28207727115	Đàm Thị Hà Mỹ	Nữ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
397	29204956854	Nguyễn Hoàng Ny	Nữ	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
398	27204729844	Trần Thị Diễm Quỳnh	Nữ	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
399	28208031702	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
400	26207100312	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
401	26207100641	Lê Nguyễn Hân	Nữ	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
402	27214747900	Đinh Thanh Nhật	Nam	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
403	26217236361	Lê Minh Đạt	Nam	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
404	27202653255	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Nữ	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
405	27212129084	Hà Minh Trí	Nam	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
406	26211333287	Võ Văn Tốt	Nam	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
407	25211707171	Hoàng Quốc Anh	Nam	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
408	26217133518	Nguyễn Bính Tú	Nam	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
409	26212128307	Lê Đức Vinh	Nam	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
410	27207136007	Trần Thị Thu Yên	Nữ	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
411	27202135354	Lương Thị Thanh Hằng	Nữ	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
412	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng Lan	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
413	26211300732	Lê Đình Vũ	Nam	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
414	26202137859	Tạ Thị Quỳnh Như	Nữ	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
415	27202244012	Phạm Thị Thúy	Ni	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
416	27204601824	Trần Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
417	26215332669	Nguyễn Văn	An	Nam	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
418	26215426021	Nguyễn Đình	An	Nam	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
419	27202202474	Trần Bảo Lan	Anh	Nữ	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
420	26205441544	Nguyễn Minh	Ánh	Nữ	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
421	26215426294	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
422	28204504277	Nguyễn Thuy	Diệu	Nữ	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
423	26205439456	Phan Lê Mỹ	Duyên	Nữ	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
424	26205441615	Nguyễn Thị Bích	Giang	Nữ	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
425	28204506870	Huỳnh Ngọc	Hà	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
426	26215435171	Nguyễn Ngô Dương	Hạo	Nam	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
427	27202143159	Trần Thị Hồng	Hiệp	Nữ	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
428	26215400120	Ninh Thế	Kỳ	Nam	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
429	26205442720	Trần Phương	Loan	Nữ	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
430	26215426992	Nguyễn Anh Quốc	Mậu	Nam	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
431	25211213090	Ngô Thành	Nghĩa	Nam	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
432	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
433	26215439495	Huỳnh Công	Quang	Nam	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
434	26205427278	Lê Như	Quỳnh	Nữ	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
435	26211342455	Nguyễn Đức	Sâm	Nam	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
436	26212836283	Lê Quang	Sang	Nam	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
437	26211335369	Lê Thái Thanh	Tài	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
438	2320712291	Trương Thu	Thảo	Nữ	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
439	26206639214	Võ Thị Thùy	Trâm	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
440	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ	Uyên	Nữ	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
441	28204552739	Trần Thị Yến	Vy	Nữ	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
442	26205434996	Dương Thị Bảo	Yến	Nữ	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
443	27207102908	Châu Thị Mỹ	Dung	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
444	27202101630	Lê Thị	Huệ	Nữ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
445	27202241987	Phạm Quốc	Huy	Nam	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
446	27203300847	Võ Thị Thanh	Huyền	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
447	27212229450	Nguyễn Ngọc	Khoa	Nam	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
448	27202602179	Nguyễn Thị	Liêu	Nữ	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
449	27202140925	Lưu Thị	Luyện	Nữ	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
450	27212702794	Phạm Thế	Mạnh	Nam	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
451	27202702678	Võ Thị Diễm	My	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
452	27217231192	Lê Tự Quốc	Nam	Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
453	27207133034	Trần Thị Phương	Ngân	Nữ	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
454	27202134386	Phạm Bích	Ngọc	Nữ	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
455	27203301927	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
456	27203332661	Lê Thị Minh	Nguyệt	Nữ	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
457	27203324324	Nguyễn Thị Tâm	Nhi	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
458	27207241245	Võ Thị Yến	Nhi	Nữ	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
459	27213301892	Nguyễn Huỳnh	Nhi	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
460	27212152040	Lê Anh	Tài	Nam	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
461	27202100235	Phạm Thị Bảo	Thi	Nữ	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
462	27202745621	Trần Thị	Thơm	Nữ	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
463	27202102029	Võ Lê Hoài	Thương	Nữ	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
464	27207230386	Nguyễn Văn	Trung	Nam	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
465	27202603089	Đinh Thị Tường	Vy	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
466	27202100909	Trần Thị Như	Ý	Nữ	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
467	27203822204	Trần Thị Kim	Duyên	Nữ	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
468	27203737428	Trần Nguyễn Hồng	Án	Nữ	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
469	27212243980	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
470	24215216062	Lê Phước Bảo	Khang	Nam	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
471	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm	Khanh	Nữ	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
472	27215245781	Lê Duy	Khánh	Nam	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
473	27215252666	Nguyễn Ngọc	Lâm	Nam	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
474	27215252667	Phan Gia	Lâm	Nam	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
475	27202302559	Trần Thị Phương	Linh	Nữ	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
476	27217136125	Triệu Đức	Mạnh	Nam	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
477	27208653576	Phạm Thị Diễm	Mi	Nữ	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
478	27215254087	Trần Huyền	My	Nữ	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
479	27208646083	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
480	27202231086	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
481	27215253672	Trần Mạc Hồng	Nhung	Nữ	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
482	27205245457	Võ Thị My	Ni	Nữ	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
483	27217138091	Bùi Văn	Phong	Nam	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
484	27205201712	Nguyễn Minh Quân	Nam	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
485	27215202128	Lê Duy Anh	Nam	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
486	27215246047	Trần Văn Thạch	Nam	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
487	27215245615	Vũ Duy Thành	Nam	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
488	28207133184	Hồ Thị Thu Thủy	Nữ	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
489	28216703259	Trần Thị Tình	Nữ	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
490	27207120791	Bach Huỳnh Ngọc Trân	Nữ	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
491	27213302527	Lê Thị Kiều Trang	Nữ	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
492	27215100925	Nhữ Quốc Trung	Nam	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
493	27211341812	Trần Duy Hiếu	Nam	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
494	24215310376	Nguyễn Huy	NAM	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
495	24215306454	Nguyễn Hoàng Linh	NAM	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
496	24215311138	Hồ Hoàng Long	NAM	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
497	24205304688	Trần Phương Thảo	NỮ	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
498	24215313718	Lê Mạnh Tiến	NAM	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
499	24215303650	Đỗ Chí Toàn	NAM	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
500	24215314392	Nguyễn Hữu Tùng	NAM	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
501	24205307668	Bùi Lê Tường Vy	NỮ	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
502	26205134897	Trần Thị Thanh Bình	Nữ	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
503	27212227900	Lê Huyền Trang	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
504	25217204464	Hoàng Anh Trung	Nam	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
505	26217200493	Hoàng Đình Thái	Nam	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
506	25213112562	Nguyễn Ngọc Long	Nam	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
507	27265280118	Nguyễn Thị Hiếu	Nữ	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
508	27214742137	Nguyễn Văn Bin	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
509	27207152556	Võ Thị Cúc	Nữ	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
510	27214720634	Nguyễn Đỗ Hoàng	Nam	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
511	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn Huyền	Nữ	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
512	27205231427	Huỳnh Như Ngọc	Nữ	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
513	27211200923	Hồ Duy Sang	Nam	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
514	26211739169	Tăng Đức Tài	Nam	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
515	27217129069	Đỗ Anh Tú	Nam	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
516	27217332954	Đào Ngọc Khánh Vy	Nữ	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
517	27202830389	Nguyễn Tuyết Nhi	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
518	26207242003	Phạm Thị Cẩm Linh	Nữ	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
519	25212110473	Lê Hoàng Long	Nam	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
520	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
521	26202435594	Nguyễn Thanh Trà My	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
522	26216126848	Trần Bảo Nguyên	Nam	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
523	27204723834	Trần Thị Tuyết Nhi	Nữ	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
524	27212130414	Trần Công Phúc	Nam	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
525	27204739411	Đặng Trần Kim Quý	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
526	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm	Nữ	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
527	26207235895	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
528	27202240869	Hồ Thị Quỳnh Trang	Nữ	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
529	26212234613	Nguyễn Mạnh Huy	Nam	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
530	23211611284	Lê Phú Thiện	Nam	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
531	27217133907	Trần Phương Diễm	Nữ	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
532	26212126232	Đặng Bá Hồng Phong	Nam	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
533	26215234990	Phạm Gia Huy	Nam	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
534	26203324053	Phạm Thị Thùy Dương	Nữ	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
535	26202200362	Đinh Thị Uyển Hoanh	Nữ	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
536	27213702431	Nguyễn Quốc Anh	Nam	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
537	27213328020	Châu Phương Dung	Nữ	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
538	26202742017	Ngô Thị Thu Hà	Nữ	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
539	26208632069	Ngô Thị Ngọc Hằng	Nữ	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
540	27203331346	Phan Thúy Hiền	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
541	27202220280	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
542	27203750074	Trần Thị Mai Linh	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
543	27202238756	Lê Thị Hồng Mai	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
544	27212645515	Võ Trần Kiều Mẫn	Nữ	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
545	26202724019	Ngô Hồng Thảo Ngân	Nữ	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
546	27202243141	Trần Mỹ Ngọc	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
547	27217034784	Phạm Quốc Nguyên	Nam	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
548	27203702016	Nguyễn Lê Kiều Oanh	Nữ	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
549	26213333279	Lê Văn Sơn	Nam	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
550	27212101418	Trần Văn Thịnh	Nam	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
551	27202601517	Phan Thị Ngọc Thoa	Nữ	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
552	26207123871	Văn Thị Anh Thư	Nữ	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
553	27211235882	Trần Anh Tuấn	Nam	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
554	27203320800	Lê Trần Vân Anh	Nữ	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
555	26211332837	Phạm Hữu Đan	Nam	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
556	27203828042	Bùi Thị Mỹ Hạnh	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
557	28212500190	Nguyễn Đình Hiếu	Nam	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
558	27207141358	Trần Lê Lan Hương	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
559	27212235191	Hồ Bá Huy	Nam	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
560	27202128908	Hồ Thị Ngọc Linh	Nữ	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
561	27203300237	Phạm Khánh Ly	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
562	27213331821	Trần Đào Yến Mơ	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
563	27203921535	Trần Thị Thanh Quyên	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
564	27203340200	Hồ Mỹ Quỳnh	Nữ	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
565	27202329217	Phạm Thị Thanh Trà	Nữ	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
566	27202936635	Phan Thị Ngọc Trinh	Nữ	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
567	27203140387	Lê Yến Trinh	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
568	26202100413	Đặng Thị Thanh	Nữ	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
569	26202230033	Hồ Thị Hồng Nhung	Nữ	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
570	27202238079	Lý Thị Phương Diễm	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
571	27202127903	Huỳnh Thị Trà My	Nữ	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
572	26205400140	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
573	27208602491	Bùi Đăng Lan Anh	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
574	27202100939	Phan Quỳnh Châu	Nữ	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
575	27211241045	Phan Quốc Cường	Nam	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
576	27215450202	Trần Nguyễn Quốc Cường	Nam	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
577	28206254645	Võ Thị Mỹ Hậu	Nữ	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
578	27213445193	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
579	26217124089	Trần Hồ Đình Minh	Nam	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
580	27212241375	Nguyễn Văn Minh	Nam	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
581	27215439598	Trần Ngọc Uyên My	Nữ	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
582	27218602598	Cao Ngọc Lê Na	Nữ	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
583	26217133251	Nguyễn Thành Nam	Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
584	27202230242	Vũ Ngọc Nga	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
585	27212933638	Nguyễn Hồ Kim Nhân	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
586	27208653032	Võ Thị Kiều Oanh	Nữ	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
587	27211201466	Đậu Thế Phi	Nam	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
588	27208635820	Phạm Thị Thanh Thanh	Nữ	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
589	27202200849	Lê Kim Ngọc Thư	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
590	27202222510	Trần Thị Anh Thư	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
591	27202100085	Nguyễn Trần Huyền Trâm	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
592	27203302190	Trần Thị Vân Anh	Nữ	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
593	27203302766	Nguyễn Hà Châu	Nữ	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
594	27207550396	Lê Mỹ Duyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
595	27203345951	Lê Thị Hồng Gấm	Nữ	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
596	27202630768	Nguyễn Thanh Hà	Nữ	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
597	27202239449	Nguyễn Thị Lê Hằng	Nữ	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
598	27203902916	Ma Thị Huyền Linh	Nữ	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
599	27212121905	Phạm Công Mạnh	Nam	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
600	27204541504	Hoàng Thị Thanh Nhân	Nữ	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
601	27203521425	Huỳnh Thị Kim Phượng	Nữ	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
602	27203238845	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
603	49186011735	Lê Thị Thu Thủy	Nữ	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
604	26207225632	Lại Thị Thu Thủy	Nữ	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
605	27205249823	Hoàng Khánh Trang	Nữ	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
606	27202702777	Trần Thị Tường Vân	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
607	27202142898	Nguyễn Lê Triệu Vy	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
608	27205200094	Bùi Thị Khánh Vy	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
609	27205249980	Bùi Thị Thanh Xuân	Nữ	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
610	27202102199	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
611	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan Anh	Nữ	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
612	27203331646	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
613	27213729977	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
614	27205103016	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
615	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nữ	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
616	27212229671	Bùi Hà Phan	Nam	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
617	27217002362	Huỳnh Minh Quý	Nam	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
618	26203331823	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
619	27203300572	Huỳnh Tường Vy	Nữ	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
620	27203340685	Trần Phạm Nhật Vy	Nữ	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
621	27203927337	Võ Hương Yên	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
622	28215250133	Huỳnh Quốc Việt	Nam	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
623	25203303016	Phong Thoại Chiêu	Nữ	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
624	27202427889	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
625	26212433277	Lương Phúc Khánh	Nam	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
626	27202224756	Đinh Thị Kim Linh	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
627	27214743080	Huỳnh Trần Nhạc Long	Nam	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
628	27203327810	Hồ Thị Hoàng My	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
629	27202102038	Võ Nguyễn Thiên Nga	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
630	27202120343	Lê Thị Nga	Nữ	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
631	27212353239	Lê Hồng Nhung	Nữ	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
632	27203200176	Trần Bích Quyên	Nữ	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
633	25212113940	Nguyễn Quang Sang	Nam	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
634	27202631929	Trần Thị Mỹ Tâm	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
635	27202147221	Cao Thị Kim Thoa	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
636	29204645869	Trần Thanh Thúy	Nữ	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
637	27202639074	Nguyễn Thị Thùy Trâm	Nữ	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
638	27203302197	Lê Thị Quỳnh Trang	Nữ	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
639	27218645630	Phạm Phú Trọng	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
640	26216331445	Nguyễn Tổng Đạt	Nam	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
641	26217124806	Lê Tiến Dũng	Nam	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
642	27207133735	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
643	27205401960	Hồ Xuân Hương	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
644	27215402237	Trịnh Công Khánh Huy	Nam	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
645	27211247962	Nguyễn Văn Khải	Nam	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
646	27203327220	Nguyễn Vũ Ni Na	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
647	26211229960	Nguyễn Văn Nghĩa	Nam	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
648	27205401799	Lê Thị Hòa Ngọc	Nữ	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
649	27205450424	Bùi Võ Hoàn Nguyên	Nữ	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
650	27205402242	Nguyễn Lan Nhi	Nữ	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
651	27203300562	Lâm Thị Tâm Như	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
652	27203338187	Trần Thị Kiều Ni	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
653	27212245048	Đỗ Anh Phương	Nữ	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
654	27202449653	Trương Thị Diễm Quỳnh	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
655	27207233270	Huỳnh Thị Như Quỳnh	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
656	27211328097	Phạm Ngọc Thanh	Nam	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
657	27202640352	Phạm Phương Thảo	Nữ	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
658	27215445811	Trần Văn Thông	Nam	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
659	27205228722	Lê Nguyễn Thanh Thùy	Nữ	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
660	27202552286	Phạm Huyền Trang	Nữ	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
661	27217130071	Trần Văn Tứ	Nam	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
662	1921644976	Nguyễn Minh Vương	Nam	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
663	26211333732	Nguyễn Xuân Vương	Nam	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
664	26202529319	Nguyễn Thị Thuý Tiên	Nữ	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
665	27203101567	Nguyễn Thị Nhật Anh	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
666	26211334674	Phạm Quốc Bảo	Nam	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
667	26211332861	Trần Trọng Đạo	Nam	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
668	26211329173	Võ Đình Duy	Nam	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
669	27203801619	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
670	26211336175	Nguyễn Thanh Hải	Nam	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
671	26213226645	Nguyễn Đông Hồ	Nam	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
672	26217335256	Châu Nguyễn Quốc Hưng	Nam	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
673	24205303768	Đinh Thị Huyền	Nữ	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
674	24215303722	Hồ Văn Khởi	Nam	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
675	26211327107	Đinh Công Kỳ	Nam	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
676	26218735279	Trần Minh Nguyên	Nam	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
677	27203827724	Nguyễn Thị Anh Nguyệt	Nữ	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
678	27202221857	Diệp Bình Nhi	Nữ	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
679	27202602174	Võ Thị Nhung	Nữ	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
680	27204742177	Trần Đình Lê Quyên	Nữ	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
681	26211327716	Lê Xuân Tài	Nam	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
682	26211334111	Nguyễn Thiện Thuật	Nam	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
683	27203842093	Đặng Hoa Thủy Tiên	Nữ	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
684	26211330034	Ngô Lê Vĩnh Toàn	Nam	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
685	27203302239	Trần Nguyễn Hồng An	Nữ	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
686	27203944975	Nguyễn Thị Anh Châu	Nữ	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
687	27203350008	Trần Bạch Dương	Nữ	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
688	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	Nữ	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
689	27203350110	Nguyễn Vy Trà Giang	Nữ	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
690	27205101249	Lâm Thị Cẩm Giang	Nữ	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
691	27203350153	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
692	27211201948	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
693	27203302124	Nguyễn Thị Thùy	Hương	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
694	28204602812	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
695	28204953779	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
696	28205054223	Lê Thị Thanh	Mơ	Nữ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
697	27203327999	Trương Thị Hằng	Nga	Nữ	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
698	27203349661	Lý Thị	Nhất	Nữ	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
699	27202147458	Đào Yến	Nhi	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
700	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh	Nhi	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
701	27202242715	Dương Thị Kim	Phúc	Nữ	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
702	27203700411	Ngô Thị Phú	Quý	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
703	27203938247	Lê Phan Như	Quỳnh	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
704	27204343352	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	Nữ	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
705	27203939724	Trần Thị Anh	Thương	Nữ	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
706	27205137272	Phùng Thị Hoài	Thương	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
707	27203302005	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
708	27205143091	Đỗ Lê Kiều	Trang	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
709	27203337000	Lê Thị Quý	Trinh	Nữ	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
710	28205000948	Đặng Thị Tường	Vi	Nữ	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
711	26215326806	Phan Lê Minh	Hoàng	NAM	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
712	26205439526	Nguyễn Dương Hà	Vy	Nữ	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
713	27202542291	Đào Thị Quỳnh	Như	Nữ	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
714	26202141934	Ngô Thị Hà	Chinh	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
715	27202136250	Lê Thị	Cương	Nữ	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
716	26202129555	Nguyễn Thị Kiều	Dung	Nữ	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
717	26207141648	Huỳnh Lê Khánh	Hân	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
718	27212201768	Lê Văn	Hiếu	Nam	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
719	27212231805	Bùi Xuân	Hoàng	Nam	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
720	27212233528	Đỗ Quang	Hưng	Nam	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
721	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
722	27212201857	Huỳnh Hải	Huy	Nam	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
723	28213247649	Nguyễn Bùi Gia	Huy	Nam	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
724	26216126674	Vũ Hoàng	Lâm	Nam	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
725	27202139971	Huỳnh Thị Hoài	Linh	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
726	27202926904	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
727	27203354173	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
728	27203300358	Dương Huệ	Mẫn	Nữ	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
729	27202128583	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
730	26202127168	Lê Thị Hoàng	Oanh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
731	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phượng	Nữ	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
732	27212200840	Nguyễn Kim	Quang	Nam	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
733	27212243794	Lương Minh	Quang	Nam	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
734	27202722582	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
735	27203301103	Nguyễn Thị Phước	Sương	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
736	26216132296	Lê Cường	Thinh	Nam	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
737	27202147023	Phạm Thị Hồng	Thinh	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
738	27203325030	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
739	27202138918	Đặng Thị Kim	Trưng	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
740	27213301540	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
741	27213939222	Lê Quang	Vinh	Nam	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
742	28204553662	Phạm Thị Kiều	Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
743	27212141197	Châu Hùng	Anh	Nam	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
744	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	Nữ	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
745	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	Nữ	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
746	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
747	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	Nam	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
748	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	Nam	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
749	28214803915	Trần Bình	Đạt	Nam	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
750	27202242922	Trần Thị Ngọc	Diệp	Nữ	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
751	27203745813	Trần Thị Huyền	Diệu	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
752	27212644988	Nguyễn Trần Thùy	Dung	Nữ	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
753	27202239393	Đoàn Thị Thanh	Hằng	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
754	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	Nữ	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
755	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	Nữ	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
756	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
757	27203326764	Trần Thị Mỹ	Kiều	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
758	28214851065	Bùi Minh	Lâm	Nam	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
759	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
760	27203340529	Lê Mi	Na	Nữ	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
761	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
762	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
763	26203133554	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
764	27203752997	Phạm Thị Kim	Thùy	Nữ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
765	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trong	Nam	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
766	27217129389	Trần Quốc	Tuấn	Nam	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
767	2.90207E+11	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
768	27207430416	Trương Thị Kim	An	Nữ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
769	24205309167	Nguyễn Yến	Diệp	NỮ	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
770	25203314086	Trần Thị Thanh	Tâm	NỮ	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
771	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	Nữ	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
772	26207232922	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
773	26202341728	Nguyễn Thị Diệu	Ngân	Nữ	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
774	26205132961	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
775	26202531564	Đinh Thị Thùy	Linh	Nữ	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
776	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
777	26212242498	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
778	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	Nam	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
779	26212229815	Nguyễn Phong	Đạt	Nam	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
780	26202242415	Nguyễn Thị Ly	Na	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
781	27203344948	Phạm Thị	Nhã	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
782	27217125897	Lê Xuân Chí	Trung	Nam	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
783	27203340318	Phan Đăng Kiều	Trình	Nữ	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
784	26212528281	Nguyễn Đăng	Tửu	Nam	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
785	26205135969	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
786	26207128409	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
787	27202530889	Ngô Thị	An	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
788	27202628763	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
789	27202500069	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
790	27202542283	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
791	27203833236	Mai Thị Thu	Hòa	Nữ	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
792	27203349210	Võ Thị	Huyền	Nữ	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
793	27202102037	Hồ Thị	Khuyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
794	27202129220	Lê Khánh	Linh	Nữ	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
795	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	Nữ	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
796	27203332027	Phan Thị Thúy	My	Nữ	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
797	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
798	27204743297	Nguyễn Thị	Quyên	Nữ	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
799	27203349244	H Lich	Siu	Nữ	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
800	25612317779	Koumphonphakdy	ThienXay	Nam	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
801	27211202459	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
802	27217102715	Lê Công Tấn	Tuấn	Nam	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
803	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu	Văn	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
804	26211326490	Lê Hoàng	Anh	Nam	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
805	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
806	24205315049	Ngô Bảo	Châu	Nữ	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
807	27203333793	Nguyễn Thị Kim	Dung	Nữ	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
808	27215442394	Trần Minh	Dũng	Nam	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
809	26211339075	Hoàng	Hiệp	Nam	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
810	27203302140	Lê Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
811	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	Nam	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
812	27215331981	Nguyễn Bá	Kiên	Nam	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
813	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
814	24205302562	Nguyễn Lê Trúc	Linh	Nữ	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
815	27205138877	Cao Thảo	Linh	Nữ	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
816	27205400015	Lê Thị Thảo	Nguyễn	Nam	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
817	27202144932	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
818	26203126044	Nguyễn Thị Thảo	Phương	Nữ	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
819	26211329039	Tô Đức Xuân	Sơn	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
820	27212141909	Trần Thanh	Tân	Nam	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
821	26207223080	Võ Anh	Thư	Nữ	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
822	27203303158	Bùi Thị Huyền	Trang	Nữ	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
823	27205138875	Lê Thị Khánh	Trang	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
824	27203828530	Phan Thị Tường	Vi	Nữ	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
825	24205306447	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
826	25217209616	Phan Trọng	Trường	Nam	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
827	25207103333	Lê Thị Mỹ	Dung	Nữ	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
828	26202225885	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
829	26212133869	Nguyễn Tấn Chung	Nam	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
830	26205130959	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
831	26207122770	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
832	26202241943	Bùi Phương Linh	Nữ	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
833	26208635068	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Nữ	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
834	26202427468	Huỳnh Thị Sinh	Nữ	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
835	26207132446	Trần Anh Thư	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
836	27265280158	Nguyễn Thị Thương Thủy	Nữ	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
837	26207241979	Đặng Thị Quỳnh Uyên	Nữ	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
838	26206624168	Bùi Thị Phương Vân	Nữ	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
839	26217231333	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
840	26212121724	Trần Thế Anh	Nam	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
841	26207239562	Trương Tiểu Băng	Nữ	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
842	26202426000	Phan Thị Thanh Bình	Nữ	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
843	26207236436	Phan Thị Kiều Diễm	Nữ	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
844	26202200676	Võ Thị Diệu	Nữ	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
845	26202142517	Lê Thị Quỳnh Giao	Nữ	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
846	26202234023	Trần Thị Hoài Linh	Nữ	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
847	25213207690	Nguyễn Như Long	Nữ	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
848	26207122320	Ta Thị Ngọc Mai	Nữ	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
849	26207236276	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
850	26217131692	Lê Văn Phúc	Nam	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
851	26202241990	Mai Thị Tâm	Nữ	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
852	26207223540	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
853	27212428667	Phạm Khánh Triều	Nam	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
854	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
855	25207117619	Nguyễn Thị Bảo Trâm	Nữ	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
856	26202438208	Nguyễn Thị Hường An	nữ	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
857	27212220881	Nguyễn Văn An	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
858	24215408778	Văn Công Tuấn Anh	Nam	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
859	26205134420	Lê Văn Anh	Nữ	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
860	25203317289	Lê Ngọc Diệu Ánh	Nữ	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
861	26215132759	Nguyễn Trung Đán	Nam	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
862	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
863	26202429335	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
864	26203829892	Phan Kim Hậu	Nữ	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
865	26203831689	Lê Võ Thanh Hồng	Nữ	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
866	28215000718	Phan Phùng Tấn Khải	Nam	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
867	26203820219	Hoàng Thị Ly Ly	Nữ	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
868	26203722191	Nguyễn Thị Kim Lý	Nữ	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
869	26207225444	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
870	26211532103	Phạm Hoài Nam	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
871	26217140849	Nguyễn Phương Nam	Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
872	26203741807	Trịnh Phan Bảo Ngọc	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
873	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	Nữ	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
874	26203842087	Ngô Thị Oanh	Nữ	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
875	24215412377	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
876	26203820559	Hồ Thị Anh Phương	Nữ	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
877	26215235433	Lê Nguyễn Tất Quân	Nam	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
878	26203836132	Võ Thị Mỹ Thảo	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
879	26203836081	Huỳnh Thị Thanh Thủy	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
880	27212228708	Tăng Bá Tiến	Nam	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
881	26202120065	Trần Thị Kiều Trinh	Nữ	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
882	26202231646	Phạm Thị Ánh Tuyết	Nữ	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
883	26202135939	Nguyễn Lê Phương Uyên	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
884	26203833432	Trần Thị Mỹ Vi	Nữ	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
885	26203823462	Nguyễn Thúy Vy	Nữ	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
886	24205207380	Phạm Bảo Hân	NỮ	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
887	26203228547	Hà Thị Thanh Xuân	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
888	25203316477	Võ Thị Thanh Thúy	Nữ	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
889	25207105036	Nguyễn Tâm Nguyên	NỮ	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
890	27204747504	Đỗ Thị Bình An	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
891	27203148923	La Phan Trâm Ân	Nữ	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
892	25217201693	Nguyễn Lê Quang Anh	Nam	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
893	26207141824	Trương Ngọc Văn Anh	Nữ	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
894	26203135967	Hà Hoàng Văn Chi	Nữ	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
895	26213720481	Phạm Đức Đạt	Nam	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
896	26217135162	Nguyễn Đình Dương	Nam	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
897	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	Nữ	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
898	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	Nữ	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
899	25217116938	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
900	26207120668	Cáp Thị Diệu	Linh	Nữ	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
901	26212131890	Võ Phương	Nam	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
902	26213334601	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
903	26203700102	Trần Thị Nhật	Nhi	Nữ	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
904	26207320076	Trần Thị Nhã	Phượng	Nữ	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
905	26202137922	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
906	26207240046	Hà Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
907	25207109817	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
908	26203721141	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
909	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
910	26207224333	Đỗ Minh	Thư	Nữ	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
911	26207332384	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
912	27207201907	Trần Thị Thuỳ	Trang	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
913	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	Nam	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
914	26202134766	Phạm Ngọc	Anh	Nam	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
915	26212228407	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
916	26207141751	Hoàng Thị	Cẩm	Nữ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
917	25211616991	Dương Tấn	Hoàng	Nam	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
918	26207135191	Lê Thị Uyển	Nhi	Nữ	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
919	26212131832	Đỗ Vinh	Quang	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
920	26207135531	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
921	26203829009	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
922	26207122490	Trương Thị Thanh	Trúc	Nữ	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
923	26203829008	Dương Thị Trí	Văn	Nữ	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
924	27265280104	Bùi Thị Kim	Anh	Nữ	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
925	26212135731	Nguyễn Lê Gia	Bảo	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
926	27265280105	Tạ Thị Ngọc	Bích	Nữ	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
927	27265280108	Trương Thị	Giang	Nữ	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
928	27202202255	Phan Thị Thúy	Hằng	Nữ	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt
929	26202100356	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
930	26203742470	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
931	25207216999	Đinh Thị Mai	Hiếu	Nữ	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
932	26217226616	Trần Lê Đan	Kha	Nữ	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
933	26203723117	Trần Thị Yến	Linh	Nữ	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
934	26203700478	Trần Thị Bích	Loan	Nữ	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
935	26202100458	Trần Thị Như	Ngọc	Nữ	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
936	27202202644	Lê Thị Phước	Nguyễn	Nữ	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
937	26212224149	Lê Bùi Bảo	Nhân	Nam	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
938	27202249002	Võ Thị	Nhi	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
939	26202200397	Mai Hoàng	Phượng	Nữ	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
940	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
941	27202420119	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
942	25211603648	Lê Văn	Tường	Nam	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
943	26202638317	Trần Lê Khánh	Chi	Nữ	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
944	25217208521	Nguyễn Đức	Trí	Nam	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
945	25215413580	Đặng Sỹ Tài	Phú	Nam	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
946	26202138116	Lê Thị Anh	Tú	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
947	26207135390	Nguyễn Thị Kim	Duyên	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
948	26207131091	Ngô Thị Thùy	Linh	Nữ	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
949	26205100525	Trần Thanh	Ngân	Nữ	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
950	25207105465	Trần Vĩ Quế	Chinh	NỮ	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
951	26202327171	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
952	26202200156	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
953	25217211271	Trần Tiến	Đạt	Nam	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
954	26202335342	Trương Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
955	26204333968	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
956	26202222532	Lê Thị Trúc	Giang	Nữ	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
957	26202342612	Ngô Thị Sơn	Hà	Nữ	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
958	27202101031	Đỗ Thị Minh	Hân	Nữ	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
959	26202400736	Lê Thị	Hồng	Nữ	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
960	26202141558	Lê Thị	Huyền	Nữ	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
961	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
962	27205132565	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	Nữ	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
963	27202236896	Trần Thị Phương	Nhi	Nữ	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
964	27212102788	Văn Trung	Quân	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
965	26202734104	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
966	26203437279	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
967	26217224055	Huỳnh Bá Minh	Tao	Nam	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
968	27212243208	Nguyễn Hữu Thông	Thông	Nam	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
969	26203434588	Lương Trần Minh	Thư	Nữ	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
970	26202427077	Trần Võ Huyền	Trần	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
971	26207236295	Trương Thị Khánh	Trang	Nữ	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
972	27202821782	Võ Thị Tường	Vi	Nữ	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
973	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc	Việt	Nam	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
974	27202129519	Võ Thị Hiền	Vy	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
975	26207120293	Phạm Thị Trâm	Anh	Nữ	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
976	26207120440	Lương Lê Ngọc	Ảnh	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
977	2321716965	Phạm Văn Công	Bách	Nam	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
978	26202130680	Trần Đàm Thu	Hà	Nữ	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
979	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
980	26207100761	Lê Thị Ly	Lài	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
981	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
982	26217129145	Nguyễn Ngọc	Phước	Nam	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
983	26217127757	Nguyễn Huy Bảo	Quân	Nam	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
984	26218642301	Nguyễn Đắc Văn	Quốc	Nam	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
985	26207327517	Ngô Thị Mỹ	Tâm	Nữ	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
986	26217126073	Nguyễn Trung	Thành	Nam	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
987	26212731712	Đinh Văn	Tĩnh	Nam	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
988	26207226875	Trương Hoàng Phương	Trình	Nữ	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
989	26217135164	Ngô Văn	Tuấn	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
990	26208626725	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
991	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	Nữ	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
992	24215407455	Đào Ngọc	Hải	Nam	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
993	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
994	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
995	25205416234	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
996	25215410826	Trần Phạm Ngọc	Bảo	Nam	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
997	25215405291	Châu Hồ Gia	Huy	Nam	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
998	25205408026	Huỳnh Vũ Anh	Minh	Nữ	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
999	25215416873	Lương Hồng	Phượng	Nữ	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1000	25205407173	Nguyễn Ngọc	Phượng	Nữ	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1001	25205408448	Từ Vũ Bằng	Tâm	Nữ	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1002	25205414147	Nguyễn Thị Kim	Thanh	Nữ	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1003	25205308468	Võ Thanh	Tú	Nữ	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1004	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1005	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1006	26202124821	Dương Thị Mỹ	Diễm	Nữ	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1007	26202635896	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1008	26202622846	Tăng Thị Thanh	Hà	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1009	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	Nam	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
1010	26212242778	Phạm Minh	Khôi	Nam	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1011	26208634031	Dương Thị Gia	Lin	Nữ	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1012	26202223851	Huỳnh Thị Thùy	Linh	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1013	26207142551	Trần Thị Thuỳ	Linh	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1014	26218730943	Trần Quý	Long	Nam	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1015	26212137735	Cao Minh	Lực	Nam	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1016	26207229325	Trần Yến	Nhi	Nữ	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1017	26212137877	Hồng Quang	Pháp	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1018	26207221476	Tổng Yến	Phượng	Nữ	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1019	26208624042	Phạm Thị Hồng	Phượng	Nữ	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1020	26217234727	Hoàng Đăng	Quang	Nam	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1021	26202234574	Huỳnh Thị Phương	Thảo	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1022	26217134629	Đặng Công	Thương	Nam	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
1023	26218600041	Trần Văn	Toàn	Nam	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1024	26201228277	Bùi Huỳnh Bích	Trâm	Nữ	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1025	26207335655	Nguyễn Thị Mai	Uyên	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1026	26212335228	Lương	Vinh	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1027	26212342408	Huỳnh Quang	Vinh	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1028	26212141951	Lê Văn	Nhật	Nam	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1029	27265280102	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1030	27265280154	Phan Thị Nguyệt	Ảnh	Nữ	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1031	26202120132	Nguyễn Thị Thuỳ	Dung	Nữ	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1032	26202100630	Xa Kiều	Duyên	Nữ	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
1033	24215409755	Trần Ngọc	Hải	Nam	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1034	26202126763	Ngô Gia	Hân	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1035	24215416499	Đỗ Triệu	Hoàng	Nam	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1036	27265280123	Dương Nữ Thảo	Lan	Nữ	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1037	27265280159	Phan Thị Ngọc	Minh	Nữ	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
1038	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng	My	Nữ	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1039	27265280132	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1040	26207229995	Trần Thị Bích	Phượng	Nữ	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1041	26207123436	Trần Thị Mỹ	Quyên	Nữ	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1042	26207230862	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1043	26213223234	Nguyễn Hữu Cao	Sơn	Nam	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
1044	25207104302	Phan Thị Thanh	Tâm	Nữ	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1045	26207133262	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1046	27265280143	Trịnh Thị Hà	Thanh	Nữ	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1047	26212441715	Nguyễn Minh	Thiện	Nam	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
1048	26212220737	Nguyễn Thừa	Thịnh	Nam	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1049	27265280147	Nguyễn Thị	Thuyết	Nữ	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1050	26217134325	Nguyễn Ngọc	Toàn	Nam	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1051	27265280150	Lê Thị Phương	Trang	Nữ	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1052	26202142300	Lê Thị Tường	Vi	Nữ	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1053	24215414739	Hoàng Hải	Việt	Nam	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1054	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc	Xuân	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
1055	25215411303	Nguyễn Dương	Đoàn	Nam	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1056	27213126561	Nguyễn Hiếu	Hậu	Nữ	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1057	25205406374	Huỳnh Thị Thanh	Huệ	Nữ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1058	25207105919	Phan Thị Phương	Trình	Nữ	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1059	25205412168	Trần Mỹ Diệu	Hương	Nữ	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1060	27203301972	Nguyễn Thị Huyền	Trần	Nữ	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1061	26213142539	Phạm Đức	Anh	Nam	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1062	27202240144	Ngô Nguyệt	Cầm	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1063	26202233857	Ngô Lê Ngọc	Diễm	Nữ	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1064	26217227549	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
1065	26207125494	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1066	27202245588	Lưu Thị	Hà	Nữ	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1067	26207136401	Phạm Thị Thanh	Hương	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1068	26217142056	Nguyễn Lê Phước	Huy	Nam	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1069	26217235926	Lê Bảo	Huy	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1070	26217133339	Phan Trung	Kiên	Nam	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1071	27202200395	Nguyễn Thị Kim	Kiều	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1072	26217100657	Đặng Nhật	Linh	Nam	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1073	26207133810	Đặng Thị Trà	My	Nữ	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1074	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà	My	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1075	26207128672	Võ Thị Kiều	Oanh	Nữ	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1076	26217230589	Đỗ Ước	Tâm	Nam	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1077	26217233761	Nguyễn Trần	Thảo	Nam	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1078	26212942048	Trần Ngọc	Thì	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1079	26202235759	Nguyễn Từ Hiền	Thục	Nữ	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1080	24207201291	Trịnh Thị Ý	Thương	Nữ	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1081	26217222281	Nguyễn Thành	Tín	Nam	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1082	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1083	26202131819	Phạm Thị Thủy	Trang	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1084	26202827881	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1085	25205102162	Vũ Thị Thanh	Tuyền	Nữ	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1086	26207229674	Trương Thị Thu	Uyên	Nữ	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1087	26207120965	Võ Huỳnh Thúy	Vân	Nữ	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1088	26217142047	Trần Ngọc	Văn	Nam	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1089	26202138171	Phùng Thị	Vinh	Nữ	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1090	26207220539	Nguyễn Hồ Trà	Vy	Nữ	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1091	26207235000	Đinh Thị	My	Nữ	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1092	27212340544	Văn Viết	Bôn	Nam	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1093	26202818404	Trần Thị Kim	Chi	Nữ	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1094	26217236163	Nguyễn Văn	Đức	Nam	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1095	26207231922	Hoàng	Giang	Nữ	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1096	26212222771	Trịnh Thanh	Hà	Nam	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1097	26202638331	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1098	25212209578	Ngô Đức	Hoàng	Nam	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1099	25207107440	Phạm Thị Thu	Hương	Nữ	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1100	27203345054	Phạm Thị	Hương	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1101	26202500045	Trương Hà Tố	Mai	Nữ	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1102	27208600245	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1103	26204528400	Đoàn Thị Thanh	Nhan	Nữ	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1104	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1105	26217240006	Lê Trọng Phúc	Nam	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1106	27202202081	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1107	26213830009	Dương Đình Trí	Nam	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1108	26217233112	Võ Hoàng Trường	Nam	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1109	26207241595	Trần Thị Lê Vi	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1110	26202135273	Hồ Thị Mỹ Yến	Nữ	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1111	26203837103	Phan Thị Thúy An	Nữ	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1112	26212126914	Lê Văn Hải	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1113	27203334583	Lê Thị Hồng Hạnh	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1114	26205136328	Trần Thúy Hiền	Nữ	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1115	26215235174	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
1116	26207124465	Phan Thị Hoài	Nữ	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1117	26202622197	Đặng Thị Thanh Hương	Nữ	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1118	26207128122	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1119	26217126206	Lâm Tuấn Kiệt	Nam	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1120	25207102348	Nguyễn Thị Hồng Linh	Nữ	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1121	26203120197	Phạm Thị Mỹ Linh	Nữ	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1122	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Nữ	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
1123	26205120822	Trần Thảo Nguyên	Nữ	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1124	26205134340	Cao Nữ Ái Nhi	Nữ	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1125	26202137857	Nguyễn Tường Ý Như	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
1126	26207100463	Phan Mai Quỳnh Như	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1127	26205100395	Nguyễn Thị Lam Phương	Nữ	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1128	26211232555	Nguyễn Anh Quân	Nam	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1129	27212739372	Nguyễn Minh Quang	Nam	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1130	26207242530	Nguyễn Thị Thanh Sương	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1131	26202638402	Nguyễn Võ Thạch Thảo	Nữ	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1132	26207100315	Vũ Thị Thanh Thảo	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1133	26207134679	Nguyễn Thị Thảo NỮ	NỮ	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1134	26205133123	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1135	26202241747	Phạm Thị Kim Thủy	Nữ	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1136	26217130685	Nguyễn Công Trí	Nam	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1137	26207123993	Lê Thị Kiều Trinh	Nữ	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1138	26203132501	Đoàn Thị Bảo Uyên	Nữ	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
1139	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh Giao	Nữ	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
1140	26202242018	Võ Thúy Hằng	Nữ	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1141	27212402414	Nguyễn Đăng Hiếu	Nam	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1142	25207216132	Phạm Thị Khánh Huyền	Nữ	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1143	26217133944	Ngô Tấn Lợi	Nam	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1144	26207142617	Lê Ngọc Phương Mai	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1145	26207142302	Trần Thị Mi	Nữ	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1146	26211500704	Nguyễn Võ Hoài Nam	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1147	26212235811	Trần Anh Nam	Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1148	26203827544	Đinh Thị Thanh Nhân	Nữ	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1149	26202137853	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1150	26203837151	Lê Minh Phương	Nữ	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1151	26207129678	Đinh Thị Thu Sương	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1152	26202233651	Đỗ Nhất Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1153	26202234138	Đỗ Nhi Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1154	26207100018	Hoàng Thị Thướng	Nữ	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1155	26207130631	Nguyễn Thị Tú Trinh	Nữ	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1156	26217142786	Nguyễn Văn Việt	Nam	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1157	25212201946	Trần Quốc Vũ	Nam	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
1158	24205313553	Nguyễn Việt Lạc Thư	NỮ	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1159	26202633357	Nguyễn Thị Hồng Na	Nữ	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1160	27265280109	Đặng Thị Giao	Nữ	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1161	26212226884	Dương Ngọc Bá	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1162	26202242172	Phạm Thị Thúy Hiền	Nữ	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1163	26202532608	Trần Thị Quỳnh Anh	Nữ	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1164	26202134753	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1165	26212821628	Nguyễn Kiến Huân	Nam	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
1166	26211532392	Lê Thành Lập	Nam	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
1167	26202141608	Hoàng Diệu Linh	Nữ	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1168	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm My	Nữ	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1169	26202341760	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1170	21262934955	Châu Công Nguyên	Nam	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1171	26202342492	Phan Thị Thúy Nhi	Nữ	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1172	26202522237	Đặng Thị Quỳnh Như	Nữ	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1173	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1174	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1175	26202131021	Hoàng Trần Xuân	Nữ	Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1176	26202241609	Nguyễn Thị Như	Phượng	Nữ	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1177	26202342009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
1178	26202421389	Dương Thị	Thủy	Nữ	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1179	26212135738	Nguyễn Hà Anh	Tuấn	Nam	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1180	26212342438	Ngô Hoàng	Tuấn	Nam	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1181	26202142524	Cao Kim	Tuyền	Nữ	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1182	26202334175	Đặng Thị Hồng	Vi	Nữ	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1183	26202528767	Lương Thị Tường	Vy	Nữ	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1184	26202542008	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1185	26207122603	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1186	27265280101	Phan Thị Ngọc	Ân	Nữ	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1187	26202231896	Huỳnh Nữ Phú	Tuyền	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1188	26202132988	Hà Kiều	Anh	Nữ	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1189	25215410041	Nguyễn Văn	Chương	Nam	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1190	26212142365	Võ Đặng Hoàng	Đức	Nam	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1191	26202120445	Lê Thị	Hà	Nữ	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1192	26211328746	Nguyễn Văn	Hân	Nam	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1193	26207223933	Nguyễn Thị Bảo	Huyền	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1194	27203321936	Phan Thị Thanh	Huyền	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1195	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc	Linh	Nữ	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1196	27203331181	Mai Thị Mỹ	Loan	Nữ	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1197	27202147513	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1198	26211125292	Trần Hoàng	Nhật	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1199	27212102327	Phạm Minh	Nhật	Nam	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1200	26203142779	Hồ Thị Lan	Nhi	Nữ	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1201	26207234653	Hồ Thị Kiều	Oanh	Nữ	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1202	27211221281	Trần Vĩnh	Phú	Nam	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1203	27203339034	Trần Thị Ngọc	Quế	Nữ	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1204	26212122631	Nguyễn Ngọc	Thịnh	Nam	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1205	26202138027	Trương Thị Kim	Thúy	Nữ	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
1206	26211324790	Trương Lê	Tuấn	Nam	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
1207	26211339082	Nguyễn Công	Tuấn	Nam	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1208	26202138158	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
1209	26202226359	Hồ Hoàn	Vi	Nữ	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1210	26211332073	Tiêu Minh	Vương	Nam	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
1211	25213217080	Lê Hữu	Phước	Nam	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1212	25202703043	Hoàng Khánh	Linh	Nữ	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1213	26207136079	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1214	26207130073	Lê Kim	Thảo	Nữ	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1215	26212341600	Võ Văn Huy	Bảo	Nam	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1216	27202222363	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1217	27212234046	Võ Phúc	Danh	Nam	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1218	26202130899	Đàm My	Duyên	Nữ	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1219	27207202033	Trần Mỹ	Duyên	Nữ	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1220	26202234164	Trần Thị Hiền	Hào	Nữ	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1221	26202841610	Võ Thị Thu	Hiền	Nữ	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1222	26207140642	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1223	26202842523	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1224	26212835448	Nguyễn Hà Văn	Khanh	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1225	26203321459	Từ Thị Thúy	Linh	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1226	27202147324	Nguyễn Thị Kiều	My	Nữ	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
1227	27202220935	Mai Ly	Na	Nữ	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1228	27202140738	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
1229	27212202618	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	Nữ	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1230	27202235038	Trịnh Thị Mỹ	Nhi	Nữ	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1231	27202100066	Võ Thị Thủy	Nhung	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1232	27202100167	Mai Hà	Phượng	Nữ	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1233	26217320614	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	Nam	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1234	26217232009	Nguyễn Văn Huy	Thạch	Nam	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1235	27202251868	Nguyễn Thị Diễm	Thủy	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1236	26203334390	Phan Ngọc	Trâm	Nữ	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1237	26207141334	Ngô Thị Bích	Trâm	Nữ	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1238	27203850088	Tấn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1239	26202525537	Trần Lam Tuyết	Vy	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1240	26217330247	Võ Phi	Đức	Nam	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1241	26202134929	Đỗ Thu	Ngân	Nữ	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1242	26207131015	Phan Hà	Trang	Nữ	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1243	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh	Trân	Nữ	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1244	26217130704	Hà Tất	Đạt	Nam	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1245	26207100245	Huỳnh Thị Yến	Trang	Nữ	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1246	26207221640	Hồ Thị Kim	Trúc	Nữ	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1247	27202224434	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1248	26212230855	Hồ Ngọc	Đạt	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1249	27212146658	Đặng Tiến	Đạt	Nam	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1250	26202522331	Dương Yến	Gia	Nữ	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1251	26202132939	Dung Thị	Hằng	Nữ	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1252	26207236269	Bùi Thị Thanh	Kiểm	Nữ	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1253	28206706209	Võ Thị Mỹ	Linh	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1254	27202153709	Hồ Thị Hoài	Nhi	Nữ	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
1255	27202237031	Hồ Thị Kim	Nhi	Nữ	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1256	26217127690	Bùi Như	Phụng	Nữ	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1257	26202742478	Phạm Thị Bích	Quyên	Nữ	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1258	27202930831	Hồ Thị Thu	Thủy	Nữ	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1259	27202136229	Phan Thị Thanh	Tú	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1260	26202141903	Nguyễn Thị Tường	Vân	Nữ	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
1261	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy	Hằng	Nữ	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1262	24205311353	Võ Hà	Mi	Nữ	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1263	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	Nam	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1264	25204217320	Phan Thị Kiều	Na	Nữ	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1265	25208700908	Nguyễn Thị Kim	Lộc	Nữ	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1266	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1267	25217208339	Nguyễn Văn	Hoàng	NAM	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
1268	26211330206	Huỳnh Văn	Ngọc	Nam	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1269	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	Nữ	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1270	26207229403	Phan Thị Kim	Anh	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1271	26202136248	Phan Thị Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1272	26207140456	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1273	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1274	26217142007	Trần Nguyễn	Huy	Nam	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1275	26202220693	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1276	28206731306	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	12/06/2004	Vinh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1277	26202233095	Võ Trần Diệu	Kỳ	Nữ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1278	26207127169	Nguyễn Thị Nhật	Linh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1279	26207131735	Trần Yến	Linh	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1280	28204953971	Lê Phạm Hồng	Nhung	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1281	26202425575	Mai Như	Quỳnh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1282	26203227968	Nguyễn Trần Nhật	Quỳnh	Nữ	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1283	26217142536	Doãn Đăng	Tân	Nam	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1284	28219505457	Lê Việt	Thành	Nam	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1285	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1286	27207401211	Nguyễn Thị Ai	Trang	Nữ	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1287	26217136182	Đặng Quang	Vũ	Nam	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1288	26207121634	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1289	26207230235	Võ Thị Thu	Ba	Nữ	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1290	24207104282	Ngô Thị Hải	Nhân	Nữ	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1291	26202428026	Lê Uyên	Thi	Nữ	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1292	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1293	27202124899	Trương Thị	Duyên	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1294	26205100291	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1295	27202545137	Trần Thi	Hiền	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1296	26207127967	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1297	26216739066	Phan Văn	Lộc	Nam	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1298	27202147321	Nguyễn Thị My	My	Nữ	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1299	27202928533	Đoàn Lê Yến	Nhi	Nữ	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1300	27202202836	Mai Thị Thủy	Nhung	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1301	26203333633	Nguyễn Phan Khánh	Quỳnh	Nữ	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1302	27202101417	Huỳnh Tổ	Tâm	Nữ	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1303	27202203029	Tạ Thị Phương	Thảo	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
1304	26202133039	Trần Kim	Tiền	Nam	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1305	27202141954	Đoàn Thị Kim	Trâm	Nữ	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1306	27203300072	Phan Thị Thủy	Trang	Nữ	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1307	27212102356	Hà Văn	Trường	Nam	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
1308	26212242618	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1309	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	Nam	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1310	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	Nữ	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1311	26207123792	Mai Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1312	26202638411	Mai Thanh	Tinh	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
1313	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	Nữ	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1314	24205409472	Phạm Thị Kim	Đồ	Nữ	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1315	24215306548	Trần Quang	Huy	Nam	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1316	27202234708	Trần Nguyễn Minh	Châu	Nữ	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1317	26204525413	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Nữ	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1318	25203316659	Nguyễn Thị	Hợp	NỮ	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1319	27202602012	Đặng Thị Tùng	Chi	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1320	26203332232	Phan Thị Xuân	Hương	Nữ	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1321	26203141790	Lê Thị	Kim	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1322	26203336938	Khổng Thị Cẩm	Lê	Nữ	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1323	26207122094	Nguyễn Thị	Liều	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1324	26202137744	Phan Kiều	Ly	Nữ	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1325	26202100593	Trần Thị Trà	My	Nữ	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1326	26203136755	Nguyễn Thái Phương	Ngọc	Nữ	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1327	26208636325	Nguyễn Hà Thanh	Nhi	Nữ	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1328	26218641531	Võ Thành	Quang	Nam	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1329	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh	Thiên	Nữ	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1330	26217135577	Hồ Thị Mỹ	Thu	Nữ	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1331	26202130550	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1332	26211336058	Khuất Văn	Trung	Nam	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1333	27212252687	Lương Dương	Vinh	Nam	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1334	26215236001	Lê Nguyễn Long	Vũ	Nam	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1335	26202828165	Đinh Thị Kim	Yến	Nữ	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1336	27214753008	Lê Quang	Bách	Nam	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1337	26203832876	Ngô Thị Bạch	Dương	Nữ	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1338	27213102877	Võ Thu	Hà	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1339	26203531771	Lê Thị Bích	Hoa	Nữ	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1340	27202243998	Trần Thị Diễm	Hương	Nữ	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1341	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	Nữ	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1342	27202229205	Phan Thị	Ny	Nữ	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1343	25207205366	Lê Thị Mai	Phương	Nữ	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1344	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ	Sinh	Nữ	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1345	26202234975	Võ Thạch	Thảo	Nữ	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1346	26203828102	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1347	27203340560	Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
1348	26203500549	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	Nữ	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1349	26202125385	Hồ Thị	Trang	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1350	26202532244	Lê Thị	Yến	Nữ	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1351	26212233285	Phạm Tấn	Hưng	Nam	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1352	26202225030	Phan Huyền	Trang	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1353	26212129856	Nguyễn Lâm Anh	Trình	Nữ	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1354	26211425773	Phạm Bá	Lương	Nam	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1355	26203824747	Trần Thị	Lợi	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1356	26203134417	Hồ Thị Thu	Hà	Nữ	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1357	24215410676	Trần Hồ Nhật	Khoa	NAM	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1358	25212700668	Trần	Minh	Nam	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1359	25202103152	Hồ Diễm	Kim	Nữ	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1360	26202135272	Nguyễn Thị	Hoàng	Nữ	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1361	26212137602	Nguyễn Thanh	Hùng	Nam	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1362	25217207944	Trần Bùi Quốc	Huy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1363	26202141539	Phạm Thị Mai	Chi	Nữ	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1364	26212425437	Trần Phi	Hùng	Nam	07/11/2002	Nghê An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1365	25217205415	Hứa Văn Thành	Nhân	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1366	26208620403	Võ Thị Anh	Thư	Nữ	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1367	27202202155	Ngô Hồng	Diễm	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1368	28204142243	Hồ Thị Anh	Diệu	Nữ	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1369	26212135403	Mai Hoàng	Duy	Nam	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1370	26203136685	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
1371	26203820290	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1372	27212700695	Lê Minh	Huy	Nam	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1373	27212140195	Trần Quốc	Khánh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1374	27202647000	Dương Đoàn Kiều	Linh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1375	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc	Long	Nữ	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1376	26202633590	Võ Thị Trà	Mi	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1377	26202626814	Trần Thị Ly	Na	Nữ	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1378	26203831146	Trương Thị Ni	Na	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1379	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh	Na	Nữ	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1380	26211324103	Nguyễn Ngọc	Nhân	Nam	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1381	26203835850	Lư Thị Hoàng	Oanh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1382	27212100490	Võ Như Quang	Phúc	Nam	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1383	26203122329	Hồ Trần Xuân	Quyên	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1384	26206636139	Trần Thị Hà	Thu	Nữ	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1385	27202236581	Nguyễn Thị Bạch	Thúy	Nữ	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1386	27212100723	Nguyễn Ngọc	Toàn	Nam	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1387	27202652026	Trình Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1388	26203241549	Lê Thị Ai	Liên	Nữ	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
1389	25203405241	Trương Thị Minh	Hằng	Nữ	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1390	26202137567	Võ Thị Thu	Hiền	Nữ	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1391	26208738460	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1392	26208632425	Đậu Thị Lê	Na	Nữ	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1393	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
1394	26207100487	Ngô Thị Thùy	Ngân	Nữ	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1395	26202135916	Huỳnh Thị	Ngoan	Nữ	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1396	26212241754	Nguyễn Văn	Phú	Nam	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
1397	26202133281	Nguyễn Thị Thu	Quy	Nữ	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1398	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm	Quỳnh	Nữ	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1399	27205249747	Phạm Thị Diệu	Thanh	Nữ	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1400	26207127745	Chế Thị Hoài	Thương	Nữ	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1401	26203232197	Trần Thị Thu	Thúy	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1402	27202202452	Trần Thùy	Trang	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1403	26203331877	Phan Thị Nhật	Trình	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1404	26203320289	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1405	27205202133	Nguyễn Thị Thanh	Vy	Nữ	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
1406	26207125830	Nguyễn Minh	Phượng	Nữ	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1407	24215306502	Nguyễn Nhật	Long	Nam	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1408	24215311224	Lê Đức	Lưu	Nam	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1409	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ	Nam	Nữ	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1410	26207027146	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1411	25216117246	Đào Công	Hiếu	Nam	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1412	26217134894	Trương Văn Anh	Quân	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1413	26207133699	Ông Thị Ai	Quỳnh	Nữ	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1414	26207134267	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1415	26207134254	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1416	26213730361	Lê Thị Kim	Phượng	Nữ	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1417	27203338018	Ma Thị Ngọc	Ánh	Nữ	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
1418	24218602844	Hoàng	Nam	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1419	27203331171	Đặng Thị	Nhân	Nữ	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1420	27202126326	Hồ Thị Cẩm	Vân	Nữ	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1421	27204700668	Trần Thị Việt	Hà	Nữ	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1422	27204753396	Hoàng Thị Ngọc	Ly	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1423	27202130855	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1424	26202541851	Nguyễn Thị	Điểm	Nữ	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1425	26207100246	Ngô Kim	Anh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1426	27202202341	Đặng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1427	26207130841	Nguyễn Thị Kiều	Dung	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1428	27212246970	Lê Bá	Duy	Nam	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1429	26207229342	Nguyễn Thị Thuý	Duyên	Nữ	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1430	26202429073	Phạm Phương	Hậu	Nữ	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1431	27202145106	Đặng Thị	Hiền	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1432	26217200237	Đỗ Tấn	Hoàng	Nam	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1433	26212141913	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1434	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ	Linh	Nữ	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1435	26202100061	Phan Thị Châu	Loan	Nữ	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1436	27202202828	Lê Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1437	27202253525	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1438	27203802213	Hồ Khánh	Nhi	Nữ	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1439	26202342351	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1440	26208635559	Cao Phạm Thu	Phượng	Nữ	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1441	27204322424	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1442	27203828919	Võ Ngọc Bảo	Thiên	Nữ	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1443	27207246252	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1444	27202151650	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1445	27202247608	Phạm Thị Bảo	Yên	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1446	26202642412	Nguyễn Thị	Bình	Nữ	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1447	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nhi	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1448	26207220101	Dương Quang Minh	Anh	Nữ	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1449	28204147864	Phan Ngọc	Anh	Nữ	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1450	26207132338	Lê Thị Hoàng	Châu	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1451	26214300380	Lê Hữu Công	Công	Nam	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1452	27212146659	Huỳnh Tấn Đạt	Đạt	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1453	27202541898	Đào Nguyễn Khải Hà	Hà	Nữ	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1454	27202441806	Phan Thu Hiền	Hiền	Nữ	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1455	26215433250	Phạm Huy	Huy	Nam	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1456	26215400436	Nguyễn Bảo Khiêm	Khiêm	Nam	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1457	27212645247	Võ Nguyễn Hoài Ngọc	Ngọc	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1458	26203033237	Lê Thị Phương Nhung	Nhung	Nữ	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1459	26205434140	Dương Thu Quyên	Quyên	Nữ	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1460	26205400626	Võ Đỗ Thực Thi	Thi	Nữ	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1461	27207129095	Lê Thị Như Thiện	Thiện	Nữ	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1462	27212244450	Nguyễn Văn Thuận	Thuần	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1463	27202148773	Nguyễn Phan Hoài Thương	Thương	Nữ	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
1464	28214100488	Nguyễn Trọng Tin	Tin	Nam	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1465	27203327774	Tương Thị Thủy Trâm	Trâm	Nữ	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1466	2220523267	Võ Thị Tuyết	Tuyết	Nữ	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1467	28204105114	Trần Thị Thảo Vy	Vy	Nữ	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
1468	26203128920	Hoàng Thị Ánh Yến	Yến	Nữ	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1469	26212134691	Nguyễn Thành Thái	Thái	Nam	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1470	26202242011	Đoàn Bích Diệp	Diệp	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1471	26207141577	Nguyễn Thu Ngân	Ngân	Nữ	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1472	26202200044	Trần Thị Hồng Sương	Sương	Nữ	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1473	26211333089	Phan Văn An	An	Nam	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1474	26211331932	Trần Ngọc Chí	Chí	Nam	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1475	26207230560	Phạm Thùy Dung	Dung	Nữ	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1476	26207122407	Võ Thị Phương Ghi	Ghi	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1477	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân	Giang	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
1478	24217108353	Đặng Minh Khương	Khương	Nam	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1479	27202102958	Trần Thị Ngọc Lan	Lan	Nữ	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1480	27202601328	Lê Thị Mỹ Linh	Linh	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1481	26211739140	Trần Văn Long	Long	Nam	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1482	27202641535	Võ Thị Ly	Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1483	26211342688	Võ Nhật Minh	Minh	Nam	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1484	26217234128	Đặng Quang Minh	Minh	Nam	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1485	27202129948	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1486	27202537961	Lê Thị Hồng Nhung	Nhung	Nữ	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1487	26213435373	Lê Văn Quang	Quang	Nam	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1488	26202600360	Trần Kim Thảo	Thảo	Nữ	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1489	26207224445	Lương Thị Cẩm Tiên	Tiên	Nữ	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1490	26211332981	Lê Minh Triều	Triều	Nam	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
1491	26202130846	Hồ Thị Kiều Trang	Trang	Nữ	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1492	26203822544	Lê Thị Cẩm Hiếu	Hiếu	Nữ	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1493	26205133244	Ngô Thị Hoài Thương	Thương	Nữ	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1494	26203834143	Nguyễn Trần Phương Uyên	Uyên	Nữ	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1495	25215411737	Lê Hiếu	Hiếu	Nam	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1496	26202137826	Nguyễn Châu Uyên Nhi	Nhi	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1497	26203235484	Nguyễn Thị Lan Anh	Anh	Nữ	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1498	27212238211	Lê Tuấn Anh	Anh	Nam	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1499	27202221681	Võ Thị Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1500	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1501	26213231824	Nguyễn Đức Tấn Đạt	Đạt	Nam	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1502	27202146151	Lê Thị Kiều Diễm	Diễm	Nữ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
1503	27202147201	Châu Thị Khánh Hòa	Hòa	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1504	25217215979	Nguyễn Đình Quang Hưng	Hưng	Nam	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
1505	26205239380	Lê Thanh Hưởng	Hưởng	Nữ	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1506	27212200987	Nguyễn Thắng Gia Huy	Huy	Nam	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1507	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Linh	Nữ	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1508	27202253808	Ngô Thị Kim Loan	Loan	Nữ	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1509	27202539443	Phạm Ly Na	Na	Nữ	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1510	27202539438	Hồ Thị Bích Ngọc	Ngọc	Nữ	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1511	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo Ngọc	Ngọc	Nữ	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1512	27202224934	Mai Thị Nhân	Nhân	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
1513	27202202513	Lâm Yến Nhi	Nhi	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1514	2320320561	Lê Thị Quỳnh Như	Như	Nữ	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1515	27202102113	Võ Thị Như Quỳnh	Quỳnh	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
1516	26203328164	Chế Ngọc Thu Sương	Sương	Nữ	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1517	27215143522	Lê Phước Thiên	Thiên	Nam	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1518	26207132592	Phạm Thị Minh Thư	Thư	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1519	27203130251	Võ Đoàn Minh	Thư	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1520	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1521	27213836621	Nguyễn Anh Nhật	Trình	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1522	23205112447	Trần Diễm	Vi	Nữ	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1523	25217107985	Nguyễn Văn	Trí	Nam	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1524	25203102419	Hồ Thi	Phượng	NỮ	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1525	26203831486	Phạm Thị Như	Huỳnh	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1526	28209501924	Đàm Thị Thảo	My	Nữ	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1527	27202227182	Nguyễn Thị Lê	Duyên	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
1528	26212130425	Nguyễn Nguyễn Hoàng	Anh	Nữ	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1529	27202124682	Mai Thị Thanh	Tính	Nữ	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1530	27202122467	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn	Nữ	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1531	26212135912	Lê Viết	Thanh	Nam	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1532	26212135251	Phan Duy	Tùng	Nam	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1533	27202130565	Phạm Thị Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1534	26202228787	Hoàng Thị Mỹ	Hà	Nữ	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1535	26203325857	Nguyễn Thị Thu	Ly	Nữ	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1536	26204722575	Đỗ Thị Mỹ	Yên	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1537	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	Nữ	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1538	26202131472	Trần Thị Thanh	Hằng	Nữ	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1539	26207123348	Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1540	25216108447	Nguyễn Đình	Huy	Nam	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1541	26207232714	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1542	26207122922	Phạm Ngân	Ngân	Nữ	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1543	26202137898	Trần Lê Quỳnh	Phượng	Nữ	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1544	26211221472	Võ Jony	Dũng	Nam	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1545	26207241665	Phạm Thị Ai	Ly	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1546	26203832749	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1547	26202828372	Nguyễn Bùi Minh	Thư	Nữ	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1548	25203310088	Trần Thị Thí	Ngọc	Nữ	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1549	25218707448	Phạm Cao Thành	Nam	Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
1550	26202542459	Đặng Thị Thủy	Dương	Nữ	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1551	26207134328	Phan Thị Xuân	Hanh	Nữ	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1552	26202130842	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1553	27203802587	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1554	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	Nam	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1555	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1556	26207125179	Bùi Xuân	Ví	Nữ	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1557	27217123844	Nguyễn Trương Hải	Hà	Nữ	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1558	26207141984	Lê Thị Bích	Nguyên	Nữ	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1559	27203801181	Nguyễn Phùng Linh	Chi	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1560	26212833667	Ngô Tấn	Huy	Nam	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1561	26203221706	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
1562	27212144006	Nguyễn Đức	Ánh	Nam	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1563	26212242089	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	Nam	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
1564	26202242441	Lê Duy Khánh	Hà	Nữ	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1565	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	Nam	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
1566	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1567	26202724302	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	21/11/2002	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1568	25202203800	Phạm Thị Thủy	Mi	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1569	27202102422	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1570	27215237504	Hoàng Lê Trung	Nghĩa	Nam	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1571	27208653732	Hoàng Thị Kim	Nguyễn	Nữ	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1572	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	Nam	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1573	26202228784	Trương Hồng	Nhung	Nữ	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1574	26203835328	Trần Thị Kim Hà	Phượng	Nữ	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1575	26212128694	Trọng Văn	Tài	Nam	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
1576	26212230771	Lê Hồ Nguyễn	Thảo	Nữ	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1577	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuần	Nữ	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1578	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1579	26202221277	Nguyễn Thị Bảo	Tiên	Nữ	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1580	26203821811	Thủy Thị Thanh	Tiên	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
1581	25207105630	Trần Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1582	26212242629	Nguyễn Linh	Trường	Nam	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1583	26217122703	Phan Văn	Vũ	Nam	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1584	26202642560	Võ Trần Tú	Anh	Nữ	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1585	26217132797	Trương Gia	Bảo	Nam	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
1586	27205134148	Nguyễn Thị Phương	Hanh	Nữ	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1587	28203001315	Quách Thị Thúy	Hiền	Nữ	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1588	26202235539	Hứa Thị Thanh	Hoa	Nữ	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1589	27204343335	Phạm Thị Thanh	Huyền	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1590	27203341959	Vũ Thị	Loan	Nữ	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1591	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	Nữ	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1592	25205204098	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1593	26202736347	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1594	26212233189	Võ Văn	Quyên	Nam	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
1595	26204327736	Võ Thị Nhật	Tâm	Nữ	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1596	27205237937	Phan Thị Minh	Thoa	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1597	26205339343	Phan Thị Minh	Thư	Nữ	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1598	25203116369	Nguyễn Thị Bích	Vân	Nữ	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1599	25205103381	Võ Thị Nhật	Vi	Nữ	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1600	25213403944	Võ Anh	Tuấn	Nam	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1601	27205130320	Phạm Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1602	25205417502	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Nữ	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1603	25205412484	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1604	25205417542	Hồ Thị Hải	Vy	Nữ	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1605	26217326252	Trương Công	Phúc	Nam	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1606	25205417022	Hồ Huỳnh Quý	Ngọc	Nữ	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1607	27205135941	Trương Thị Huyền	Anh	Nữ	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1608	26215100379	Đặng Hữu Phi	Long	Nam	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1609	26207131191	Võ Thị Kim	Chi	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1610	26207124781	Nguyễn Thị Bảo	Phượng	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1611	26207131525	Nguyễn Thị Minh	Trâm	Nữ	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1612	26203421632	Rmah H' Hải	Chi	Nữ	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1613	26202542291	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1614	26207124920	Trương Thủy	Tiên	Nữ	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1615	26207234780	Lê Thị Hà	My	Nữ	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1616	26207120623	Võ Lê Nguyệt	Anh	Nữ	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1617	26217226137	Võ Thùy	Trang	Nữ	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1618	26203823251	Lê Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1619	26207232191	Huỳnh Lê	Long	Nữ	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1620	26207127470	Phạm Lê Thảo	Vy	Nữ	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1621	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1622	27203130847	Nguyễn Phương	Hiền	Nữ	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1623	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	Nữ	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1624	24212105588	Nguyễn Quang	Ánh	Nam	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1625	26212235310	Lê Khánh	Dương	Nam	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1626	26212120120	Lã Thành	Hoan	Nam	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1627	25212201011	Lê Tuấn	Hùng	Nam	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1628	26217235602	Lê Chấn	Hưng	Nam	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1629	24211703541	Trần Văn	Huy	Nam	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1630	26217235187	Trần Đình	Khải	Nam	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1631	26212142093	Lê Đình Cao	Minh	Nam	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
1632	27212247035	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1633	26207135033	Trần Thị Thu	Ngân	Nữ	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1634	27212240501	Nguyễn Văn Minh	Nhật	Nam	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1635	27217249813	Võ Châu	Sơn	Nam	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1636	26203133987	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1637	26203500131	Nguyễn Thị	Thơm	Nữ	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1638	26212220069	Nguyễn Trung	Thông	Nam	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1639	26203518405	Hoàng Nhật Anh	Thư	Nữ	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1640	26203135299	Nguyễn Thị Thu	Trình	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1641	26212241554	Ông Duy	Vinh	Nam	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1642	26217120997	Nguyễn Long	Vũ	Nam	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1643	26202135661	Hứa Thị Khánh	Vy	Nữ	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1644	24207105706	Nguyễn Thị Thu	Yến	Nữ	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1645	26212137358	Nguyễn Văn	An	Nam	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1646	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương	Anh	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1647	27203102628	Lê Thị	Bích	Nữ	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1648	26207142039	Phạm Ngọc	Châu	Nữ	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1649	26203130182	Nguyễn Trang	Đài	Nữ	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1650	26212242099	Nguyễn Như	Đích	Nam	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1651	26202134159	Mai Hà Hương	Giang	Nữ	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
1652	26203141625	Huỳnh Thị Hoài	Giang	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1653	26208724374	Bùi Thị	Hiền	Nữ	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1654	26212137598	Võ Lê Huy	Hoàng	Nam	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1655	27212144190	Nguyễn Thanh	Lâm	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1656	26202742361	Đào Nhật	Linh	Nữ	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1657	25205209134	Lâm Ngọc	Mai	Nữ	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1658	27205140726	Lê Thị Kiều	My	Nữ	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1659	27212536678	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1660	26202233936	Nguyễn Thị Anh	Nguyệt	Nữ	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1661	26202621975	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
1662	27203148929	Phan Thị	Phượng	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1663	26218625921	Nguyễn Hoàng	Quyn	Nam	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1664	27212539107	Nguyễn Văn	Tấn	Nam	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1665	27202601366	Hoàng Thị Thu	Thúy	Nữ	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1666	26211231350	Nguyễn Thành	Trung	Nam	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1667	26212200677	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1668	27217100068	Nguyễn Phúc	Vinh	Nam	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1669	24202515670	Phạm Dương Thanh	Phượng	Nữ	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1670	25207110345	Đặng Hoàng	Yến	Nữ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1671	27265280136	Ngô Thị	Vi	Nữ	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1672	26202220809	Phạm Thanh Bảo	Hân	Nữ	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1673	27202242159	Trần Khánh	Ngân	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1674	27202201918	Trần Minh	Trang	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1675	27202200782	Nguyễn Thị Nhã	Phượng	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1676	26212135389	Nguyễn Hữu	Vững	Nam	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1677	26212200769	Trần Hậu	Minh	Nam	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
1678	26212126847	Lê Văn	Tiên	Nam	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1679	27212145073	Lê Tấn	Mỹ	Nam	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1680	262127234188	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1681	26205122601	Cao Khánh	Vy	Nữ	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1682	26207141745	Hồ Thị Phương	Thảo	Nữ	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1683	26202242081	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1684	26218631068	Nguyễn Đức Lê	Trường	Nam	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1685	26207229768	Phan Thị Ai	Nhi	Nữ	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1686	27202151392	Phạm Thị Tú	Trình	Nữ	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1687	27211345622	Lê Văn	Đức	Nam	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1688	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ	Duyên	Nữ	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1689	26205239370	Hoàng Thị	Hanh	Nữ	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1690	26205239375	Lê Thị	Hồng	Nữ	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1691	25207212175	Vương Thị	Hương	Nữ	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
1692	26203121482	Phạm Mai	Hương	Nữ	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1693	27211342050	Trần Nguyễn Nhân	Huy	Nam	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
1694	27217100634	Huỳnh Đình	Khiêm	Nam	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1695	24207100823	Nguyễn Thị Bích	Loan	Nữ	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1696	27203349306	Dương Thị Kim	Lợi	Nữ	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1697	26203324218	Trần Thị Quỳnh	Như	Nữ	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1698	26212132552	Hồ Nhật	Phát	Nam	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
1699	25214104814	Ngô Ngọc	Tài	Nam	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
1700	25214208915	Nguyễn Ngọc	Thế	Nam	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1701	27211301671	Võ Thanh	Tiên	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1702	27211342310	Lê Đức	Truyền	Nam	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1703	26202442449	Huỳnh Đức Thanh	Tùng	Nam	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1704	26212441534	Trần Thanh	Tùng	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
1705	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã	Uyên	Nữ	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1706	27203302262	Hoàng Minh Lệ	Uyên	Nữ	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1707	26205221481	Nguyễn Như	Ý	Nữ	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1708	26202138202	Huỳnh Thị Kim	Yến	Nữ	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1709	26202633784	Nguyễn Thị Quế	Anh	Nữ	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1710	27212500497	Lê Tuấn	Anh	Nam	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1711	26202222107	Lê Thị Trà	Giang	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1712	26212121500	Quách Đăng	Khánh	Nam	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1713	26202432957	Đoàn Ngọc	Lai	Nữ	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1714	26207118411	Võ Thị Vi	Lê	Nữ	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1715	26203135609	Trần Khánh	Linh	Nữ	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1716	27203125748	Trần Nhật	Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1717	26217333110	Hoàng Khâm Đức	Mạnh	Nam	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1718	26214533847	Trần Công	Minh	Nam	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1719	26202227006	Dương Thị Kim	Ngân	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1720	26202142006	Võ Đào Hoài	Ngọc	Nữ	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1721	26207334508	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1722	26212130391	Lê Trung	Nhật	Nam	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
1723	26217133755	Tôn Thất Phú	Nhật	Nam	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1724	26207229801	Trần Thị Ý	Nhi	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1725	26207125799	Phạm Thị Kim	Phụng	Nữ	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1726	26202137899	Trương Thị Thu	Phường	Nữ	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1727	26212427367	Nguyễn Quang Hữu	Tài	Nam	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1728	26202135337	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1729	26217234171	Phạm Ngọc	Thông	Nam	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1730	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	Nữ	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1731	26213723196	Đỗ Nguyên	Vũ	Nam	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1732	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã	Vy	Nữ	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1733	25203114142	Lê Thị	Thanh	Nữ	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1734	25205305413	Phan Nguyễn Lan	Vy	Nữ	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
1735	26212133363	Dương Nam	Khánh	Nam	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1736	26202235793	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
1737	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1738	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	Nam	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1739	27212132360	Lê Đăng	Uý	Nam	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1740	26205129261	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1741	26203432349	Đoàn Thị	Sang	Nữ	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1742	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	Nữ	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1743	25203308834	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	Nữ	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1744	26213235366	Nguyễn Anh	Tài	Nam	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1745	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1746	26207229107	Mai Thị Bích	Thảo	Nữ	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1747	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1748	26202123259	Nguyễn Duyên	Khuê	Nữ	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1749	26203100750	Võ Thu	Dung	Nữ	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1750	26207231567	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1751	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1752	26203123296	Nguyễn Thị Kim	Toa	Nữ	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1753	26217225450	Phùng Đức	Huy	Nam	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1754	26202135787	Võ Huyền	Như	Nữ	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1755	26203333861	Trần Thị Kiều	Loan	Nữ	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1756	26203723349	Dương Thanh Trà	My	Nữ	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1757	26212134501	Trần Phú	Duy	Nam	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1758	27202239183	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1759	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1760	27203320107	Huỳnh Thị	Vi	Nữ	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1761	26207120566	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1762	27204702035	Trần Thị Hồng	Vân	Nữ	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1763	26203142377	Nguyễn Song Thiên	Bảo	Nam	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1764	27217152519	Nguyễn Xuân	Bảo	Nam	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1765	26202135545	Phạm Kiều	Chinh	Nữ	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1766	27207231382	Nguyễn Thị Như	Hằng	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1767	26202126076	Bùi Thị Thanh	Hiền	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1768	25217217092	Lê Đình	Hoàng	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1769	26207224117	Đỗ Thị Diệu	Hương	nữ	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1770	26217234976	Nguyễn Văn	Huy	Nam	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1771	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh	Linh	Nữ	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1772	27203841651	Trần Thị Hoàn	Mỹ	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1773	27207146875	Võ Thị Y	Ngân	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1774	27202845121	Trần Thị Hồng	Ngọc	Nữ	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1775	26217132505	Nguyễn Đức	Nguyên	Nam	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
1776	26203122161	Phan Thị	Nhân	Nữ	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1777	26212134268	Hồ Sỹ	Nhật	Nam	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1778	27212234297	Nguyễn Ngọc	Quyên	Nam	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
1779	26211333318	Nguyễn Quốc	Thái	Nam	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1780	26202128206	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1781	26202124297	Võ Kiều	Trang	Nữ	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1782	26207225602	Nguyễn Lê Thuý	Trang	Nữ	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1783	26202132873	Trần Thị	Uyên	Nữ	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1784	26203136861	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1785	27202146595	Trương Thị Triều	Vy	Nữ	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1786	27202653610	Lê Thị Hải	Yến	Nữ	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1787	26203533276	Dương Thùy	Dung	Nữ	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
1788	28207250128	Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1789	27202153772	Huỳnh Thị Thu	Hằng	Nữ	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1790	27211349184	Nguyễn Trọng	Hoàng	Nam	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1791	26203741922	Đào Thị Ngọc	Huyền	Nữ	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1792	27202141007	Ung Thị Thanh	Huyền	Nữ	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1793	27212328906	Ngô Đình	Khải	Nam	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1794	26213136716	Lý Huy	Khang	Nam	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1795	27203302014	Lê Thị Ngọc	Lan	Nữ	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1796	27207235851	Lý Ngọc	Lan	Nữ	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1797	27203932595	Ngô Thị	Linh	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1798	26203336961	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
1799	27203939102	Đào Thị Phương	Mai	Nữ	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1800	24215315686	Dương Hải	Minh	Nam	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1801	27202200675	Hứa Nhật	Minh	Nữ	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1802	27202100620	Trương Thị	Nga	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1803	27202101511	Hồ Thị Thu	Nga	Nữ	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1804	26203530099	Phạm Hoàng Bảo	Ngân	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1805	27202128214	Hồ Thị	Ngọc	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
1806	29204654453	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	Nữ	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1807	27212144939	Trương Hồng	Nhung	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1808	27202231323	Huỳnh Thị Minh	Thư	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1809	26212133809	Lê Văn	Thuận	Nam	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1810	26202934654	Lý Thị Thủy	Tiên	Nữ	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1811	28219101650	Lý Huy	Tín	Nam	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1812	28214354664	Phan Đình Quốc	Việt	Nam	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1813	25612317795	Manyvong	Xaysit	Nam	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1814	26202424342	Lê Huỳnh Uyên	Vy	Nữ	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1815	26207129681	Lê Thị Xuân	Diệu	Nữ	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1816	26217126199	Đặng Trung	Quang	Nam	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1817	26202242088	Phạm Hoàng	Lan	Nữ	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1818	26212230435	Huỳnh Thanh	Phương	Nam	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1819	26205120715	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	Nữ	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1820	26217121737	Trần Hùng	Dũng	Nam	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1821	27202402606	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1822	26207231508	Phạm Thời Ánh	Dương	Nữ	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1823	27205126167	Võ Thị Thu	Hà	Nữ	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1824	25216104643	Nguyễn Minh	Hào	Nam	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1825	24207209816	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1826	27265280115	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1827	27212447639	Phạm Xuân	Hưng	Nam	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1828	27211540486	Nguyễn Ngọc	Luân	Nam	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1829	26202235570	Lê Thị Thu	Mai	Nữ	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1830	26202141855	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1831	26202530214	Trần Hải	Ngân	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1832	27202449352	Trần Lê Diệu	Nguyên	Nữ	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1833	26217140914	Nguyễn Văn	Nhân	Nam	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1834	26212127182	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1835	26217300573	Lê Quang	Phúc	Nam	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1836	26207136056	Cao Nguyễn Diệu	Phượng	Nữ	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1837	27214747943	Nguyễn Duy	Thanh	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1838	26202125467	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1839	27202640820	Nguyễn Thị Thanh	Thương	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1840	27265280145	Cao Thị	Thúy	Nữ	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1841	26212200731	Lương Văn	Toàn	Nam	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1842	26203121845	Ngô Thị Thúy	Vy	Nữ	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1843	26202242723	Đậu Mai	Anh	Nữ	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1844	25212108668	Mai Quốc	Bảo	Nam	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1845	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1846	26202120617	Đào Thị Thu	Hằng	Nữ	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1847	26202224547	Ngô Hồng	Hanh	Nữ	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1848	27204701699	Nguyễn Thị Lệ	Hoa	Nữ	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1849	23207211682	Đào Thị Khánh	Hoài	Nữ	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1850	27212140124	Nguyễn Minh	Huân	Nam	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1851	27202138100	Nguyễn Thị Thùy	My	Nữ	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1852	28204550283	Nguyễn Bảo Phương	Ngọc	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1853	27203836814	Trần Thị Hà	Nhung	Nữ	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1854	27218229385	Nguyễn Lương	Sơn	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1855	27203830010	Nguyễn Linh	Sương	Nữ	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1856	27204330342	Trần Thiên	Tâm	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1857	27202102768	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	Nữ	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1858	27202140393	Lý Thanh	Trà	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1859	27202638608	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
1860	26203333090	Trần Lê Ý	Vy	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1861	26207129337	Nguyễn Thị Bích	Vy	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1862	27202139739	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
1863	27207528287	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1864	27215236598	Phạm Mai	Giang	Nữ	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
1865	26218635918	Phan Lê Ngọc	Hùng	Nam	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1866	27212753946	Nguyễn Vũ Minh	Hương	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1867	26214336523	Nguyễn Đình Vinh	Khang	Nam	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
1868	29208154182	Dương Thị Mỹ	Linh	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1869	26202124251	Lê Thị Cẩm	Nhung	Nữ	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1870	27203234698	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1871	26207231419	Nguyễn Thị Ut	Quyên	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1872	27202642996	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1873	27202228935	Nguyễn Thị Vân	Sang	Nữ	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1874	26217233125	Hồ Phước	Thảo	Nam	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1875	27202127894	Nguyễn Thị Minh	Thảo	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1876	27212200971	Nguyễn Văn	Thế	Nam	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1877	26207231803	Trần Thị Ngọc	Thư	Nữ	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1878	27202101798	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1879	27203221190	Tôn Nữ Khánh	Thư	Nữ	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1880	27202129222	Nguyễn Thị Diễm	Thương	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1881	2321533919	Huỳnh Song	Toàn	Nam	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1882	27212153546	Nguyễn Phú Thu	Trâm	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1883	26215222105	Phạm Trần Minh	Trung	Nam	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1884	26207228330	Phan Thị Kim	Yến	Nữ	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1885	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc	Tú	Nữ	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1886	26203341581	Dương Thị Xuân	Diễm	Nữ	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1887	26212225993	Ngô Quang	Huy	Nam	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1888	26211300531	Nguyễn Văn	Tân	Nam	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1889	26212824401	Trần Phi	Hùng	Nam	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1890	26204300717	Lê Thị Xuân	Hà	Nữ	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1891	27207101317	Trần Hoàng Ngọc	Anh	Nữ	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1892	27202629087	Nguyễn Thị Thu	Phượng	Nữ	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
1893	27203850443	Nguyễn Đăng Quỳnh	Anh	Nữ	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1894	26202220315	Lê Thị Kiều	Trình	Nữ	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1895	25612217805	Sisavengsouk	Douang	Nữ	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1896	25612217782	Xaisomphou	Khaikeo	Nữ	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1897	26211333698	Nguyễn Ngọc	Châu	Nam	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1898	27213334928	Lê Minh	Châu	Nữ	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1899	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1900	27202653577	Trình Thị Ngọc	Duyên	Nữ	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1901	27203323004	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1902	27202620373	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1903	27208637394	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1904	26211333418	Nguyễn Gia	Lâm	Nam	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1905	27202240923	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1906	24212108211	Nguyễn Minh	Long	Nam	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1907	26214320648	Phạm Hoàng	Long	Nam	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
1908	27207534358	Hoàng Thị Trà	My	Nữ	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1909	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly	Na	Nữ	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1910	27203239357	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1911	27212727267	Đặng An	Nguyễn	Nữ	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1912	26211339079	Mai Chí	Quốc	Nam	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1913	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Sương	Nữ	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1914	26214332116	Nguyễn Lê Anh	Thao	Nam	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1915	27205242400	Hồ Đăng Bảo	Trình	Nữ	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
1916	2320512106	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1917	26202722481	Đỗ Thảo	Uyên	Nữ	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1918	27204702776	Phạm Thị Hoài	Anh	Nữ	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1919	27207531432	Phan Thị Ngọc	Ánh	Nữ	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
1920	27204730845	Ngô Thị Thanh	Hà	Nữ	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1921	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh	Hà	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1922	26212241606	Võ Như	Hải	Nam	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1923	27202124308	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1924	27202602374	Võ Thị Hiếu	Lan	Nữ	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1925	27202144189	Phan Thị Mộng	Mơ	Nữ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1926	27217542736	Võ Như Thúy	Ngân	Nữ	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1927	27217522908	Phạm Lê Hồng	Nhân	Nữ	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1928	26207133487	Nguyễn Thị Minh	Nhi	Nữ	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1929	27204742172	Võ Nữ Yến	Nhi	Nữ	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1930	26212727294	Lê Xuân	Pháp	Nam	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1931	27214754136	Trịnh Minh	Tiến	Nam	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1932	27202125293	Phạm Thị Thúy	Tinh	Nữ	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1933	27212253120	Phan Hoàng Trang	Nữ	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1934	25216707471	Nguyễn Văn Tú	Nam	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1935	27214740321	Nguyễn Nhật Anh Tuấn	Nam	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1936	26202230558	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1937	26212137993	Phạm Lê Mạnh Thắng	Nam	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1938	26202125387	Hồ An Nhiên	Nữ	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1939	26207126753	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
1940	25207105501	Huỳnh Hồ Đa Thảo	Nữ	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1941	26207134655	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1942	25217209491	Đỗ Trọng Thắng	Nam	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1943	26212235861	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1944	26217142313	Đỗ Hải Thanh Hà	Nam	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1945	27205226762	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1946	27215233546	Nguyễn Xuân Anh	Nữ	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1947	27203700303	Hoàng Thị Yến Bình	Nữ	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1948	27205252642	Phạm Thị Hải Dương	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1949	27207128967	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1950	26202137491	Diệp Quỳnh Giang	Nữ	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1951	27203739890	Trương Trà Giang	Nữ	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1952	27207143293	Phạm Thị Hương Giang	Nữ	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1953	26202241636	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1954	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia Hiếu	Nữ	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1955	27205253814	Đỗ Nguyễn Viên Hương	Nữ	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
1956	26202242512	Đoàn Minh Khánh	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1957	26202242312	Hoàng Thị Ái Linh	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
1958	26207239842	Nguyễn Thị Linh	Nữ	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1959	27205200225	Bàn Thị Mai	Nữ	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1960	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu Mẫn	Nữ	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1961	27203750143	Nguyễn Thị Diệu My	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1962	27205226758	Lê Thị Kim Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1963	27205242455	Nguyễn Thị Tê Nhi	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1964	27203802799	Vũ Thị Kim Oanh	Nữ	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1965	27212149961	Trần Minh Phi	Nam	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1966	27212234200	Lê Minh Phúc	Nam	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1967	27203731401	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1968	27205139673	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1969	28209506732	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1970	27205121655	Lê Thị Thanh Thắm	Nữ	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1971	27205137183	Hồ Thị Thu	Nữ	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1972	26207134634	Đào Tú Trang	Nữ	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1973	27202947118	Lê Thị Trang	Nữ	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1974	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết Trang	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1975	27203850129	Lê Thị Minh Tú	Nữ	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1976	27212153583	Nguyễn Bá Việt	Nam	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1977	27203102896	Nguyễn Thị Xuân An	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1978	26202525156	Hoàng Thi Hậu	Nữ	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1979	27211301528	Võ Huy Hoàng	Nam	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1980	26205239379	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1981	27212202786	Lê Thọ Quốc Khanh	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1982	26212325049	Phan Sĩ Khoa	Nam	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1983	26202137764	Hoàng Thị Trà My	Nữ	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1984	26202125246	Trần Thị Như Ngọc	Nữ	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1985	26205241726	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1986	27212101883	Huỳnh Công Nhật	Nam	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1987	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai Phương	Nữ	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1988	27212145331	Nguyễn Văn Quyền	Nam	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1989	27202202554	Dương Thị Diễm Quỳnh	Nữ	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1990	26207135148	Lê Bích Thảo	Nữ	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1991	26202234014	Nguyễn Hồng Thư	Nữ	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1992	27202148172	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1993	27208742324	Lương Võ Phương Vy	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1994	26207121270	Hoàng Kim Yến	Nữ	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1995	26205121409	Võ Thị Hải Yến	Nữ	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1996	27202246973	Lê Nguyễn Nhân Duyên	Nữ	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
1997	26217136268	Trần Quân	Nam	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1998	27202653310	Lê Na	Nữ	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1999	27203339628	Phạm Thị Thanh Nhân	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2000	27265280114	Nguyễn Lê Khánh Hiền	Nữ	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2001	26207120077	Võ Thị Tấn Toàn	Nữ	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2002	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ	Diêu	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2003	26203200167	Trần Thị Hoàng	Nhâm	Nữ	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2004	25203108620	Trần Lê Quỳnh	Như	Nữ	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2005	2621235941	Dương Thân	Sinh	Nam	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2006	26217239886	Phan Hữu Bảo	Minh	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2007	26207132535	Nguyễn Thị	Cần	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2008	26212220231	Hoàng Quang	Đức	Nam	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2009	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2010	27217246761	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2011	27202202702	Võ Thị Thu	Hiệp	Nữ	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2012	26207126541	Hoàng Thị Khánh	Hoài	Nữ	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
2013	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc	Ly	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
2014	26202242244	Đâu Thị Ngọc	Mai	Nữ	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2015	27203337660	Phan Thị Kiều	My	Nữ	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2016	27202642129	Lê Thị	Nga	Nữ	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2017	26212229211	Phan Thành	Nhân	Nam	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2018	27213500391	Đinh Ngọc	Quân	Nam	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2019	27202640681	Đoàn Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2020	26211331480	Võ Nhân	Tài	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2021	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc	Thảo	Nam	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2022	27202138233	Nguyễn Phương	Thúy	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2023	27202128675	Phạm Thị Thủy	Tiên	Nữ	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2024	27212102294	Nguyễn Thanh	Toàn	Nam	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2025	27203502670	Đặng Thị Ngọc	Vân	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2026	27202131049	Nguyễn Thị Thúy	Vi	Nữ	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2027	27207444398	Nguyễn Thị Mão	Vy	Nữ	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2028	27202102310	Trần Phan Mỹ	Y	Nữ	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
2029	27202141689	Trần Thị Ánh	Hồng	Nữ	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2030	26202227566	Trần Thị Minh	Anh	Nữ	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2031	27207501264	Nguyễn Thị	Lan	Nữ	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2032	27202239331	Lê Thị	My	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
2033	26203725087	Đặng Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2034	27202325767	Hoàng Thị Hồng	Nhung	Nữ	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2035	29206534979	Lê Thị Minh	Tâm	Nữ	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2036	27211202123	Trần Công	Thành	Nam	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2037	29204634810	Ung Thị	Thúy	Nữ	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2038	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2039	27212436497	Trần Thúy	Vân	Nữ	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2040	27202146566	Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2041	27207146805	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2042	25202510438	Đinh Thị Thu	Hiền	Nữ	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
2043	24208615192	Trần Thị Vân	Anh	Nữ	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2044	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh	Lan	Nữ	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2045	26207133382	Thái Thị Anh	Quyên	Nữ	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2046	26205141536	Mai Quỳnh	Châu	Nữ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2047	26205135736	Trần Thị Huỳnh	Đào	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2048	26201234166	Nguyễn Thị Minh	Đức	Nữ	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2049	25205102819	Hoàng Cẩm	Ly	Nữ	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2050	27212121804	Trương Khánh	Nguyên	Nam	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2051	26214500533	Võ Phan Tiểu	Long	Nam	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2052	25203303293	Nguyễn Thị Huyền	My	Nữ	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2053	27215103087	Võ Thạch Thảo	Nguyên	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2054	26212435331	Mai Thanh	Trung	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2055	26212435353	Hồ Công	Vỹ	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2056	26213433976	Nguyễn Hồng	Sơn	Nam	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2057	27212135093	Thái Vân	Anh	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2058	26211532808	Trần Minh	Đức	Nam	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2059	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	Nữ	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2060	26203141789	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
2061	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2062	24211208559	Đinh Trần Công	Minh	Nam	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
2063	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	Nữ	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2064	27202233927	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2065	27203131223	Đinh Thị Ý	Nhi	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2066	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh	Oanh	Nữ	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2067	27202133737	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2068	27202943414	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2069	26203725234	Nguyễn Hà Tú	Uyên	Nữ	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2070	25212105871	Tổng Văn Quốc	Việt	Nam	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 08, 09/2024

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2071	27202929025	Nguyễn Thị Hiền Vy	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2072	27212242168	Nguyễn Thị Hoài Ân	Nữ	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2073	26212137462	Hồ Quốc Đại	Nam	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2074	27212643768	Lê Phương Dung	Nữ	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
2075	27202254099	Lê Thị Ngọc Hà	Nữ	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2076	27202144919	Phạm Thị Bảo Linh	Nữ	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2077	27203334448	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2078	27202530663	Hồ Kim Phụng	Nữ	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2079	27202253224	Phan Thị Tuyết Phương	Nữ	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2080	25207216636	Nguyễn Phước Nhật Quỳnh	Nữ	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2081	27202240392	Đỗ Thị Thanh Tâm	Nữ	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2082	27212153085	Nguyễn Trần Trung Thịnh	Nam	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2083	27202629613	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Nữ	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2084	26217200258	Lê Tuấn Anh	Nam	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2085	24213216383	Phan Thái Bình	Nam	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
2086	27207131162	Nguyễn Thị Hà	Nữ	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2087	26211224129	Lê Nhật Hòa	Nam	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2088	26212221158	Phạm Đình Khuê	Nam	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2089	27202138853	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2090	26212234547	Đoàn Quang Thiện	Nam	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2091	27202134194	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2092	27202630772	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2093	26218736260	Trần Văn Linh	Nam	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt